



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Số tay  
**SINH VIÊN**

"*Hành trình kết nối - kiến tạo tương lai*"

**2025**



**1955 - 2025**  
**HÀNH TRÌNH KẾT NỐI - KIẾN TẠO TƯƠNG LAI**



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

SINH VIÊN

— 2025 —

K51

CHÀO MỪNG 70 NĂM THÀNH LẬP  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO BẬC ĐẠI HỌC**  
**NĂM HỌC 2025 - 2026**

Ghi chú:  
H1, H2, H3: Học kỳ 1, 2, 3  
T1, T2, T3: Thi học kỳ 1, 2, 3  
N: Nghi lê

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2025  
**TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO**

TS. Võ Thái Dân

# THƯ CHÚC MỪNG CỦA HIỆU TRƯỞNG

Thân gửi các em Tân sinh viên  
Khóa 51,

Thay mặt tập thể giảng viên, Viên chức, Người lao động Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, Thầy trân trọng gửi đến các em lời chào mừng nồng nhiệt và lời chúc mừng chân thành nhất. Các em đã xuất sắc vượt qua một trong những kỳ thi quan trọng nhất của tuổi trẻ để chính thức trở thành thành viên của đại gia đình Nông Lâm. Thầy cảm ơn các em – những chàng trai, cô gái đầy khát vọng và nhiệt huyết thế hệ 2K7 đã tin tưởng gửi gắm những năm tháng thanh xuân tươi đẹp tại mái trường này.

Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh tự hào là một trong những cơ sở đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao khoa học kỹ thuật và phục vụ cộng đồng hàng đầu trong lĩnh vực Nông – Lâm – Ngư nghiệp. Năm 2025 càng trở nên đặc biệt hơn khi Nhà trường kỷ niệm 70 năm thành lập – một chặng đường được vun đắp bởi trí tuệ, tâm huyết và sự cống hiến của các thế hệ Thầy và Trò, góp phần xây dựng nên những giá trị truyền thống đáng tự hào của Nhà trường. Với giá trị cốt lõi “Nhân văn – Nhân bản – Phục vụ – Đổi mới – Hội nhập”, trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh luôn hướng đến việc kiến tạo môi trường học tập toàn diện, năng động và giàu bản sắc, nơi các em được Thầy Cô tận tâm dùi dắt, đồng hành trên hành trình học tập, nghiên cứu và trưởng thành.



PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn  
Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

Tại mái trường này, các em không chỉ tiếp thu kiến thức chuyên môn mà còn có cơ hội tham gia nghiên cứu khoa học, các sân chơi học thuật, hoạt động ngoại khóa, phong trào Đoàn – Hội – Câu lạc bộ. Đây chính là môi trường lý tưởng để các em trau dồi kỹ năng, phát triển bản thân, nuôi dưỡng khát vọng và khẳng định bản lĩnh của thế hệ trẻ trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Thầy mong rằng các em sẽ luôn giữ vững ngọn lửa đam mê học tập, tinh thần chủ động, khát khao tìm tòi và sáng tạo. Hành trình phía trước chắc chắn còn nhiều thử thách, nhưng cũng mở ra vô vàn cơ hội. Thầy tin tưởng rằng, với ý chí và nghị lực tuổi trẻ sinh viên Nông Lâm, các em sẽ chinh phục những mục tiêu lớn lao, gặt hái nhiều thành công rực rỡ.

Chúc các em bước vào năm học mới với thật nhiều niềm vui, trải nghiệm đáng nhớ và thành tích xuất sắc.

Thân ái!

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27/8/2025

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn**

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SỔ TAY SINH VIÊN

Sổ tay Sinh viên được phát hành vào đầu mỗi khóa học nhằm hỗ trợ Tân sinh viên nắm bắt những thông tin cần thiết và các chỉ dẫn cơ bản cho toàn bộ quá trình học tập, rèn luyện trong suốt thời gian theo học tại Trường. Nội dung chính của Sổ tay bao gồm: Quy chế công tác sinh viên, quy chế học vụ, quy định về khen thưởng, kỷ luật, các hoạt động Đoàn – Hội, công tác hỗ trợ và dịch vụ dành cho sinh viên...

Trong môi trường đào tạo theo hệ thống tín chỉ, nền tảng để đạt được thành công là sự chủ động, tinh thần tự giác và khả năng quản lý thời gian hiệu quả. Bên cạnh đó, việc hiểu rõ quy chế, phát triển kỹ năng cá nhân, cũng như tận dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ sẽ giúp sinh viên học tập hiệu quả và chuẩn bị vững chắc cho sự nghiệp sau này.

Mọi thông tin mới nhất về hướng dẫn, quy định và thông báo liên quan đến sinh viên đều được cập nhật thường xuyên tại website chính thức của Trường: <https://www.hcmuaf.edu.vn>, cũng như các website của từng đơn vị.

Nếu có thắc mắc hoặc góp ý liên quan đến công tác sinh viên, vui lòng liên hệ: Phòng Hỗ trợ Người học:

Email: hotro.nguoihoc@hcmuaf.edu.vn; Điện thoại: (028) 3897 4560.



## BAN GIÁM HIỆU



PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn  
Hiệu trưởng



TS. Trần Đình Lý  
Phó Hiệu trưởng



PGS.TS. Phan Tại Huân  
Phó Hiệu trưởng

# Mục lục

---

<b>PHẦN 1: GIỚI THIỆU NLU VÀ HOẠT ĐỘNG KỸ NĂNG SINH VIÊN .....</b>	<b>7</b>
Quá trình hình thành và phát triển.....	8
Sứ mạng.....	8
Tầm nhìn.....	8
Giá trị cốt lõi.....	8
Mục tiêu chiến lược.....	9
Cơ sở vật chất.....	9
Các đơn vị trong trường.....	9
Các khoa - ngành đào tạo.....	11
Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên.....	14
Hoạt động phong trào sinh viên .....	15
Câu lạc bộ (CLB) - Đội, Nhóm.....	16
Cơ sở đào tạo.....	21
<b>PHẦN 2: HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN.....</b>	<b>23</b>
Quy chế sinh viên.....	24
Quy chế học vụ.....	27
Quy định về việc đào tạo trực tuyến.....	40
Quy định khen thưởng, kỷ luật sinh viên.....	43
Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện.....	50
Quy tắc ứng xử văn hóa của người học.....	52
Cố vấn học tập.....	53
Danh hiệu sinh viên 5 tốt.....	54
Danh hiệu sinh viên tiêu biểu.....	56
<b>PHẦN 3: HỖ TRỢ VÀ DỊCH VỤ.....</b>	<b>57</b>
Quy định phân cấp giải quyết thắc mắc của sinh viên.....	58
Thông tin học bổng.....	61
Thông tin miễn giảm học phí.....	64
Vay vốn học tập từ ngân hàng chính sách xã hội dành cho sinh viên.....	65
Quy trình xác nhận hồ sơ sinh viên.....	66
Thông tin về bảo hiểm tai nạn cho sinh viên.....	67
Thông tin về bảo hiểm y tế.....	68
Hướng dẫn sử dụng các kênh thanh toán học phí, BHYT, lệ phí xét tốt nghiệp....	69
Tham vấn tâm lý học đường.....	71



# Phân 1

---

# Giới thiệu chung

---



## Quá trình hình thành và phát triển

Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh (tên tiếng Anh: Nong Lam University - viết tắt: NLU) là một trường đa ngành, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tọa lạc trên khu đất rộng 118 ha, thuộc Khu phố 33, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.



Trải qua 70 năm xây dựng và phát triển, Trường đã đạt nhiều thành tích xuất sắc về đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật nông lâm ngư nghiệp, chuyển giao công nghệ, quan hệ quốc tế. Trường đã vinh dự được nhận Huân chương Lao động Hạng ba, Huân chương Lao động Hạng nhất, Huân chương Lao động hạng nhì, Huân chương Độc lập Hạng ba...



## Sứ mệnh

Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM là một trường đại học đa ngành, đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn tốt và tư duy sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển, phổ biến, chuyển giao tri thức - công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của Việt Nam và khu vực.



## Tầm nhìn

Đến năm 2035, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM sẽ trở thành trường đại học nghiên cứu với chất lượng quốc tế.



## Giá trị cốt lõi

- Nhân văn: Gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống nhân văn của dân tộc.

- Nhân bản: Phát hiện, nâng đỡ tài năng và tính sáng tạo, chú trọng đào tạo kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp cho người học.
- Phục vụ: Tôn trọng lợi ích của người học và của cộng đồng. Xây dựng xã hội học tập.
- Đổi mới: Đề cao chất lượng, hiệu quả và sự đổi mới trong các hoạt động của nhà trường.
- Hội nhập: Hội nhập, hợp tác và chia sẻ.



## Mục tiêu chiến lược

- Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tiếp tục xây dựng, phát triển thành một trường đại học có chất lượng về đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế, sánh vai với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.
- Đổi mới hệ thống quản lý - quản trị, nhân sự, thúc đẩy tinh thần sáng tạo và khởi nghiệp, phát huy mọi tài năng và các nguồn lực.
- Xây dựng môi trường học thuật, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, trở thành một trong những cơ sở giáo dục đại học hàng đầu Việt Nam.
- Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng công cuộc đổi mới quản lý - quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.



## Cơ sở vật chất

Trường có 6 giảng đường, 01 viện nghiên cứu và ứng dụng, 01 thư viện trung tâm với trên 15.000 đầu sách, 01 bệnh viện thú y, 01 xưởng dược thú y, 01 trại thực nghiệm thủy sản và 04 trung tâm nghiên cứu thí nghiệm về nông học, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi... Trường đã sử dụng thư viện điện tử góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu và tự học của sinh viên.

Trường có 6 ký túc xá nhiều năm liên đai đạt danh hiệu ký túc xá sinh viên văn hóa cấp thành phố, gồm 391 phòng, sức chứa 3.000 sinh viên với 1 sân đa môn, 3 sân bóng chuyền và 1 sân bóng đá cùng với Nhà thi đấu và luyện tập thể thao hiện đại có sức chứa 1.000, tạo sân chơi bổ ích, rèn luyện “tinh thần minh mẫn trong thân thể tráng kiện” cho sinh viên trong quá trình học tập tại trường.



## Các đơn vị trong trường

Trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh có 8 phòng ban, 07 trung tâm, 01 viện nghiên cứu, 12 khoa đào tạo chuyên môn, 01 khoa cơ bản.

Dưới đây là chi tiết số điện thoại và website của các đơn vị:

Đơn vị	Điện thoại	Website
Phòng Hỗ trợ người học	028.38974560	<a href="https://nls.hcmuaf.edu.vn/">https://nls.hcmuaf.edu.vn/</a>
Phòng Khoa học Công nghệ - Đài ngoại	028.38963340	<a href="https://srmo.hcmuaf.edu.vn/">https://srmo.hcmuaf.edu.vn/</a>

<b>Đơn vị</b>	<b>Điện thoại</b>	<b>Website</b>
Phòng phát triển Tổ chức – Nhân sự	028.38963341	<a href="https://tccb.hcmuaf.edu.vn/">https://tccb.hcmuaf.edu.vn/</a>
Phòng Quản lý chất lượng – Kiểm soát nội bộ	028.37245870	<a href="https://kdcl.hcmuaf.edu.vn/">https://kdcl.hcmuaf.edu.vn/</a>
Phòng Quản lý Đào tạo	028.38963350	<a href="https://pdt.hcmuaf.edu.vn/">https://pdt.hcmuaf.edu.vn/</a>
Phòng Quản trị cơ sở vật chất	028.38961157	<a href="https://pqtvt.hcmuaf.edu.vn/">https://pqtvt.hcmuaf.edu.vn/</a>
Phòng Tài chính – Kế hoạch đầu tư	028.38963334	<a href="https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn/">https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn/</a>
Văn phòng trường	028.38966780	<a href="https://ado.hcmuaf.edu.vn/">https://ado.hcmuaf.edu.vn/</a>
Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm	028.38960871	<a href="https://ceft.hcmuaf.edu.vn">https://ceft.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Công nghệ Thông tin	028.37242623	<a href="http://fit.hcmuaf.edu.vn">http://fit.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Cơ khí Công nghệ	028.38960721	<a href="http://fme.hcmuaf.edu.vn">http://fme.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Chăn nuôi Thú y	028.38961711	<a href="https://cnty.hcmuaf.edu.vn">https://cnty.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Kinh tế	028.38961708	<a href="http://eco.hcmuaf.edu.vn">http://eco.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Khoa học	028.37220262	<a href="http://fs.hcmuaf.edu.vn">http://fs.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Khoa học Sinh học	028.37245163	<a href="http://biotech.hcmuaf.edu.vn">http://biotech.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Lâm nghiệp	028.38975453	<a href="http://ff.hcmuaf.edu.vn">http://ff.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Môi trường và Tài nguyên	028.37220723	<a href="http://env.hcmuaf.edu.vn">http://env.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Nông học	028.38961710	<a href="http://fa.hcmuaf.edu.vn">http://fa.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Ngoại ngữ - Sư phạm	028.37220727	<a href="http://ffl.hcmuaf.edu.vn">http://ffl.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Quản lý đất đai và Bất động sản	028.37220261	<a href="http://lrem.hcmuaf.edu.vn">http://lrem.hcmuaf.edu.vn</a>
Khoa Thủy sản	028.38963343	<a href="https://fof.hcmuaf.edu.vn">https://fof.hcmuaf.edu.vn</a>
Thư viện	028.38963351	<a href="http://elib.hcmuaf.edu.vn">http://elib.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Dịch vụ sinh viên	028.38963346	<a href="https://ttdsv.hcmuaf.edu.vn">https://ttdsv.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Nghiên cứu & chuyển giao KHCN	028.38966056	<a href="http://rttc.hcmuaf.edu.vn">http://rttc.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Nghiên cứu biến đổi khí hậu	028.37242522	<a href="https://rccc.hcmuaf.edu.vn">https://rccc.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Đxa chính	028.37245422	<a href="http://cadas.hcmuaf.edu.vn">http://cadas.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Ngoại ngữ	028.38960109	<a href="http://cfs.hcmuaf.edu.vn">http://cfs.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Tin học ứng dụng	028.38961713	<a href="http://aic.hcmuaf.edu.vn">http://aic.hcmuaf.edu.vn</a>
Trung tâm Uơm tạo doanh nghiệp công nghệ	028.37245197	<a href="http://tbi.hcmuaf.edu.vn">http://tbi.hcmuaf.edu.vn</a>
Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường	028.37220294	<a href="http://ribe.hcmuaf.edu.vn">http://ribe.hcmuaf.edu.vn</a>



## Các khoa - ngành đào tạo

STT	Khoa	Ngành đào tạo
1	Công nghệ hóa học và thực phẩm	Công nghệ kỹ thuật hóa học
		Công nghệ thực phẩm
		Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm
2	Công nghệ Thông tin	Công nghệ Thông tin
	Cơ khí - Công nghệ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
		Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử
		Công nghệ kỹ thuật ôtô
		Công nghệ kỹ thuật nhiệt
		Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
		Công nghệ kỹ thuật năng lượng tái tạo
4	Chăn nuôi - Thú y	Chăn nuôi
		Thú y
5	Kinh tế	Kinh tế
		Quản trị kinh doanh
		Kinh doanh nông nghiệp
		Phát triển nông thôn
		Kế toán
6	Khoa Khoa học	
7	Khoa Khoa học Sinh học	Công nghệ Sinh học
	Lâm nghiệp	Công nghệ chế biến lâm sản
		Lâm học
		Quản lý tài nguyên rừng
		Lâm nghiệp đô thị
	Môi trường và Tài nguyên	Kỹ thuật Môi trường
		Quản lý tài nguyên và môi trường
		Khoa học Môi trường
		Hệ thống thông tin
		Tài nguyên và du lịch sinh thái
		Cảnh quan và kỹ thuật hoa viên

10	Nông học	Nông học
		Bảo vệ thực vật
11	Ngoại ngữ - Sư phạm	Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp
		Ngôn ngữ Anh
12	Quản lý đất đai và Bất động sản	Quản lý đất đai
		Bất động sản
13	Thủy sản	Nuôi trồng thủy sản
		Công nghệ chế biến thủy sản

\* **Các chương trình tiên tiến tại Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM (NLS)**

1. Bác sĩ thú y
2. Công nghệ thực phẩm

\* **Các chương trình nâng cao (NLS)**

1. Quản trị kinh doanh
2. Công nghệ sinh học
3. Công nghệ kỹ thuật cơ khí
4. Công nghệ thực phẩm
5. Công nghệ kỹ thuật hóa học
6. Chăn nuôi
7. Kinh tế
8. Công nghệ thông tin
9. Quản lý đất đai

\* **Các ngành đào tạo tại Phân hiệu Gia Lai (NLG)**

1. Quản trị kinh doanh
2. Kỹ thuật môi trường
3. Nông học
4. Thú y

### \* Các ngành đào tạo tại Phân hiệu Ninh Thuận (NLN)

1. Giáo dục Mầm non (Trình độ Cao đẳng)
2. Giáo dục Mầm non (Trình độ Đại học)
3. Ngôn ngữ Anh
4. Quản trị kinh doanh
5. Kế toán
6. Công nghệ thông tin
7. Công nghệ kỹ thuật năng lượng tái tạo
8. Thú y
9. Nông học





## Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên

Sinh hoạt công dân - sinh viên (SHCD - SV) là hoạt động thường niên được nhà trường tổ chức mỗi năm học dành cho tất cả sinh viên đang trong thời gian thiết kế chương trình đào tạo. Mỗi năm học, sinh viên đều phải tham gia các chuyên đề SHCD - SV theo quy định dành cho khóa học của mình. Đối với Tân sinh viên, các chuyên đề sinh hoạt tập trung vào nội dung về hướng dẫn phương pháp học đại học, sử dụng các tiện ích Online, sử dụng thư viện, đăng ký môn học, phổ biến quy chế học vụ, giới thiệu các hoạt động Đoàn - Hội và phong trào sinh viên... và một số hoạt động do Khoa tổ chức, nhằm định hướng nghề nghiệp cho sinh viên theo ngành học, giao lưu với thầy cô, anh chị sinh viên trong Khoa,... Đối với những sinh viên năm 2, năm 3 và năm cuối, chương trình bao gồm một số nội dung thiết thực như: định hướng nghề nghiệp - khởi nghiệp, thông tin tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Kế hoạch, danh sách, nội dung sinh hoạt công dân được đăng trên website của trường, tại địa chỉ <http://go.hcmuaf.edu.vn/shcd2025>. Sinh viên phải tham gia đầy đủ các nội dung của chương trình SHCD - SV theo quy định dành cho từng khóa và phải làm bài thu hoạch đạt yêu cầu. Sinh viên chưa tham gia hoặc không đạt sẽ được tổ chức học lại 1 lần trong năm. Sinh viên không tham gia hoặc tham gia không đầy đủ chương trình SHCD - SV xem như chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện của năm học, sẽ bị xử lý theo quy định của Trường.





## Hoạt động phong trào sinh viên

### Các hoạt động sinh viên cấp Trường nổi bật hàng năm:

- \* Hoạt động Tự hào Sinh viên Nông Lâm
- \* Ngày hội Sinh viên Nông Lâm với Pháp luật
- \* Hội thao Sinh viên Nông Lâm
- \* Cuộc thi Khởi nghiệp Nông nghiệp
- \* Cuộc thi Ý tưởng nghiên cứu khoa học
- \* Hội thảo Nghiên cứu khoa học Sinh viên
- \* Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh
- \* Chương trình Vì màu xanh Nông Lâm
- \* Chiến dịch Xuân tình nguyện
- \* Chương trình Hiến máu tình nguyện
- \* Lễ tuyên dương Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác và trao giải thưởng Nguyễn Thái Bình
- \* Liên hoan Tiếng hát Sinh viên Nông Lâm
- \* Lễ tuyên dương Sinh viên 5 tốt
- \* Lễ Tuyên dương hoạt động học thuật, khoa học công nghệ, khởi nghiệp
- \* Cuộc thi Nét đẹp sinh viên Nông Lâm
- \* Các hoạt động thể thao dành cho sinh viên gồm: Hội thao sinh viên toàn trường; Giải bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ toàn quốc...

### Các hoạt động nổi bật khác:

Hội thi Bí thư Chi đoàn giỏi, Hội thi Thủ lĩnh sinh viên, Chương trình Vì đàn em thân yêu, Chương trình Ánh trăng cho em, Ngày Thứ 7 tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh, Chương trình Vì nụ cười trẻ thơ, Chương trình Về nguồn, Hành trình đi tìm địa chỉ đỏ, Hành trình đến với bảo tàng, Hội thi Kiến thức chuyên ngành...





# Câu lạc bộ (CLB) - Tổ - Đội - Nhóm

Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM có các CLB, Tổ, Đội, Nhóm cấp Trường và nhiều CLB, Tổ, Đội, Nhóm cấp Khoa thuộc các lĩnh vực học thuật, kỹ năng, văn hóa, nghệ thuật, thể thao,... tạo không gian để sinh viên trao đổi học tập, sinh hoạt ngoại khóa. Tân sinh viên có nhiều lựa chọn để tham gia CLB, Đội, Nhóm phù hợp để phát triển sở trường, kỹ năng mềm và giao lưu với các bạn có cùng đam mê, năng khiếu, giải tỏa căng thẳng sau những giờ học chính khóa. Đầu mỗi năm học, các CLB, Tổ, Đội, Nhóm tổ chức tuyển tân thành viên.

## 1. BEC ENGLISH CLUB

**Slogan:** One benefit/One Energy/One Chance BEC

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.

Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Khoa học sinh học.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Chí Linh.

Email: bec@tuoitrenonglam.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/BioEnglishClub>

## 2. CLB BÓNG RỔ ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

**Slogan:** 1 2 3 Nông Lâm (x3)

Lĩnh vực hoạt động: Thể thao.

Đơn vị quản lý: Hội thể thao.

Huấn luyện viên: ThS. Võ Huy Thịnh.

Email: thinh.vohuy@hcmuaf.edu.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/NLUBASKETBALL>

## 3. CLB CÁN BỘ ĐOÀN NGÔI SAO XANH

**Slogan:** Dám nghĩ - Biết làm - Dám hành động

Lĩnh vực hoạt động: Đào tạo lực lượng Cán bộ Đoàn – Hội.

Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Võ Xuân Thùy.

Email: clbdoanngoisaoxanh@hcmuaf.edu.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/ClbCanBoDoanNgoiSaoXanh>

## 4. CLB DU LỊCH SINH THÁI

**Slogan:** Kết nối đam mê

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, bảo vệ môi trường, hoạt động thiện nguyện xã hội.

Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Môi trường và Tài nguyên.

Chủ nhiệm CLB: Lê Quang Vinh.

Email: dlst@tuoitrenonglam.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/dlst.info>

## 5. CLB DUỢC THÚ Y

**Slogan:** Học tập – Chia sẻ – Nghiên cứu – Sáng tạo

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, Nghiên cứu khoa học.

Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Chăn nuôi Thú y.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Nữ Mai Thơ.  
Email: duocchuynlu@gmail.com  
Fanpage: Câu lạc bộ Dược Thú Y Đại học Nông Lâm TP.HCM

## 6. CLB ĐỒNG HÀNH – AC

*Slogan: Đồng hành AC - Đồng hành cùng sinh viên*

Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn tuyển sinh, hỗ trợ sinh viên.  
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Việt Hoàng.  
Email: ac@tuoitrenonglam.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/clbdonghanh.ac>

## 7. FIRE ENGLISH CLUB

*Slogan: We are FIRE – FIRE KHÔNG PHAI MỒ*

Lĩnh vực hoạt động: Ngoại ngữ.  
Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Ngoại ngữ – Sư phạm.  
Chủ nhiệm CLB: Lê Minh Trọng.  
Email: fireenglishclub@tuoitrenonglam.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/FiRE.EnglishClub>

## 8. CLB HỌC THUẬT-KỸ NĂNG QUẢN TRỊ (B.A.S)

*Slogan: B.A.S đến với nhau bằng nhiệt huyết, ở lại với nhau bằng tình cảm.*  
Lĩnh vực hoạt động: Kỹ năng, thể thao, tình nguyện, học thuật, văn nghệ, truyền thông.  
Đơn vị quản lý: Phòng Hỗ trợ Người học.  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Văn Mạnh.  
Email: caulacbo.b.a.s@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/CLB.B.A.S>

## 9. CLB KARATE-DO

*Slogan: Rèn luyện tinh thần và thể lực để vững bước cho tương lai. Kiai!*  
Lĩnh vực hoạt động: Thể thao.  
Đơn vị quản lý: Hội thể thao.  
Chủ nhiệm CLB: Lê Quang Trí.  
Email: Lequangtri@hcmuaf.edu.vn  
Fanpage: <https://www.facebook.com/groups/308034235884043>

## 10. CLB KẾT NỐI THÀNH CÔNG

*Slogan: Đồng hành cùng sinh viên!*

Lĩnh vực hoạt động: Trang bị kỹ năng mềm, hoạt động tình nguyện xã hội.  
Đơn vị quản lý: Phòng Hỗ trợ Người học.  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Thị Huỳnh Trần.  
Email: clbketnoithanhcong10@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/clbkntc>

## 11. CLB KHỞI NGHIỆP (NLU STARTUP CLUB) NSC

*Slogan: Ướm mầm ý tưởng – Vững bước thành công.*

Lĩnh vực hoạt động: Khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, học thuật, tình nguyện xã hội.

Đơn vị quản lý: Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp công nghệ.  
Chủ nhiệm CLB: Trần Phạm Mỹ Duyên.  
Email: clbkhoinghiep@tuoitrenonglam.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/NSC.CLBKNNL>

## **12. CLB MỘT SỨC KHỎE TP.HCM (HCMC One Health Club)**

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.  
Chủ nhiệm CLB: Võ Minh Trường.  
Email: onehealthtphcm@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/oh.tphcm>

## **13. CLB SÁCH VÀ HÀNH ĐỘNG NÔNG LÂM TP.HCM**

**Slogan:** *Hành động – Kỷ luật – Không bỏ cuộc*  
Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, truyền thông, sách.  
Đơn vị quản lý: Thư viện.  
Chủ nhiệm CLB: Trần Văn Ninh.  
Email: sachvahanhdong@tuoitrenonglam.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/clbsvhndl>

## **14. CLB TIẾNG ANH KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC VÀ THỰC PHẨM (Seeds For Future) SFF**

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, ngoại ngữ.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Công nghệ hóa học và Thực phẩm  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Thị Ngọc Hân.  
Email: englishclubsff@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/sffenglishclub>

## **15. CLB TIẾNG ANH KHOA KINH TẾ EFB (English For Business Club) EFB**

**Slogan:** *Will be the better not be the best.*  
Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, ngoại ngữ.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Kinh tế  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Thảo Trần.  
Email: englishforbusinessnlu@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/englishforbusinessnlu>

## **16. CLB THỂ THAO ĐIỆN TỬ PWF – CLB PWF GAMING**

**Slogan:** *PWF - Kết nối đam mê, chinh phục thử thách.*  
Lĩnh vực hoạt động: Thể thao điện tử.  
Đơn vị quản lý: Phòng Hỗ trợ Người học.  
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Thị Mỹ Tiên.  
Email: pwfgamingnlu@gmail.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/pwfgamingnlu>

## **17. CLB THÚ Y ENGSSCOPE**

*Slogan: Engscope – Lan tỏa kiến thức – Kết nối đam mê – Nuôi dưỡng tương lai*

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.

Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Ngọc Uyên Nhi.

Email: engscope.asvm@gmail.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/Engscope>

## **18. CLB TRUYỀN THÔNG NÔNG LÂM RADIO**

*Slogan: Nơi cảm xúc tôi và bạn hòa tan.*

Lĩnh vực hoạt động: Truyền thông.

Đơn vị quản lý: Phòng Hỗ trợ Người học.

Chủ nhiệm CLB: Trần Nhựt Minh.

Email: hcmnlu.radio@gmail.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/NongLamUniversity.Radio>

## **19. WILDLIFE VET STUDENT CLUB**

*Slogan: Vì sức khỏe của ĐVHD – For better health of wildlife.*

Lĩnh vực hoạt động: Truyền thông, ngoại ngữ, động vật hoang dã.

Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.

Chủ nhiệm/Đội trưởng: Trần Huỳnh Ngọc Châu.

Email: wildlife28082019@gmail.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/WildlifeVetsClub>

## **20. CLB YÊU MÔI TRƯỜNG**

*Slogan: Tôi, Bạn yêu môi trường.*

Lĩnh vực hoạt động: Tình nguyện xã hội, học thuật, bảo vệ môi trường, truyền thông, thể thao.

Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Môi trường và Tài nguyên.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Phạm Linh Trường.

Email: clbyeumoitruong@hcmuaf.edu.vn

Fanpage: <https://vi-vn.facebook.com/CLB.YMT.NL>

## **21. TỔ TU DƯỠNG RÈN LUYỆN HẠT GIỐNG ĐỎ**

*Slogan: Hạt giống đỏ - Sáng mài một niềm tin.*

Lĩnh vực hoạt động: Tư tưởng, lý luận chính trị, kiến thức lịch sử, xã hội.

Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.

Trưởng ban điều hành: Lê Đức Huy.

Email: hatgiongdo@hcmuaf.edu.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/totdrllhatgiongdo>

## **22. ĐỘI CÔNG TÁC XÃ HỘI**

*Slogan: Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình.*

Lĩnh vực hoạt động: Các hoạt động tình nguyện xã hội.

Đơn vị quản lý: Hội Sinh viên trường.

Đội trưởng: Nguyễn Hoàng Lộc.  
Email: doicongtacxahoi@st.hcmuaf.edu.vn  
Fanpage: <https://www.facebook.com/ctxh2001nlu>

## 23. ĐỘI KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ KHOA CHĂN NUÔI THÚ Y

*Slogan: Gắn kết sức trẻ - chia sẻ yêu thương.*

Lĩnh vực hoạt động: Hỗ trợ hoạt động Đoàn - Hội khoa.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.  
Đội trưởng: Nguyễn Phạm Đông Nghi.  
Email: doikhatvongtuotitre@tuoitrenonglam.com  
Fanpage <https://www.facebook.com/khatvongtuotrekhoacnty>

## 24. ĐỘI NHIỆT HUYẾT RỪNG XANH

*Slogan: Nhiệt huyết – Đoàn kết – Hành động.*

Lĩnh vực hoạt động: Đào tạo cán bộ Đoàn - Hội, hoạt động tình nguyện xã hội, học thuật.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Lâm Nghiệp.  
Đội trưởng: Nguyễn Hữu Hoàng.  
Email: doinhiethuyettrungxanh@hcmuaf.edu.vn  
Fanpage: <https://www.facebook.com/NhietHuyetRungXanh/>

## 25. ĐỘI VĂN NGHỆ MFB-MELODY FROM BIO

*Slogan: Music – Friend - Bioscience.*

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ.  
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Khoa học Sinh học.  
Chủ nhiệm: Trần Lê Hoàng Linh.  
Email: melodyfrombiotech@tuoitrenonglam.com  
Fanpage: <https://www.facebook.com/melodyfrombio>

## 26. ĐỘI VĂN NGHỆ RẠNG ĐÔNG

*Slogan: Rạng Đông khoảng cách bằng 0.*

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ, Truyền thông.  
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.  
Đội trưởng: Lê Thành Tài.  
Email: vanngherangdong@hcmuaf.edu.vn  
Fanpage: <https://www.facebook.com/doivannghe.rangdong>

## 27. ĐỘI VĂN NGHỆ XUNG KÍCH NHỊP ĐIỆU XANH

*Slogan: Nhịp Điệu Xanh, mãi trong tim, trong tim, trong tim. Yeah!!!*

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ.  
Đơn vị quản lý: Hội Sinh viên trường.  
Đội trưởng: Vũ Hồng Hạnh.  
Email: vannghenhipdieuxanh@hcmuaf.edu.vn  
Fanpage: <https://www.facebook.com/Vnxk.nhip.dieu.xanh>

## 28. ĐỘI XUNG KÍCH KHOA HỌC SINH HỌC

*Slogan: Xung kích, kết nối nhiệt huyết – tình nguyện – trách nhiệm.*

Lĩnh vực hoạt động: Tình nguyện xã hội, văn nghệ, bảo vệ môi trường.

Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Khoa học Sinh học.

Chủ nhiệm: Lê Dĩ Khang.

Email: doixungkichkhsh@toitrenonglam.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/doixungkichbiotech>

## 29. HỘI CỔ ĐỘNG VIÊN (NONG LAM BUFFALOES) NLB

*Slogan: We are Nong Lam - We cheer Nong Lam.*

Lĩnh vực hoạt động: Thể thao, cổ động thể thao.

Đơn vị quản lý: Hội thể thao.

Chủ nhiệm: Đoàn An Bình.

Email: nonglambuffaloes@gmail.com

Fanpage: <https://www.facebook.com/NonglamBuffaloes>



## Cơ sở đào tạo

### CƠ SỞ CHÍNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

**Địa chỉ:** Khu phố 33, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điện thoại:** 0283.896.6780

**Website:** <https://www.hcmuaf.edu.vn>

**Email:** vptruong @hcmuaf.edu.vn



## **PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM TẠI NINH THUẬN**

**Địa chỉ:** Số 8 đường Yên Ninh, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa

**Điện thoại:** 0259.2472.252

**Website:** <https://phnt.hcmuaf.edu.vn/>

**Email:** phnt@hcmuaf.edu.vn



## **PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM TẠI GIA LAI**

**Địa chỉ:** Đường Trần Nhật Duật, Thôn 1, Phường Diên Hồng, Tỉnh Gia Lai

**Điện thoại:** 0269.3877.035

**Website:** <https://phgl.hcmuaf.edu.vn/>

**Email:** phgl@hcmuaf.edu.vn





## Phần 2

---

# HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN

---

**CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN**

**ĐIỀU 4. QUYỀN CỦA SINH VIÊN**

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường.
2. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV.
3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:
  - a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;
  - b) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi SV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;
  - c) Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước; Được đăng ký dự tuyển đi học nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - d) Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của SV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;
  - e) Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.
4. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.
5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của SV.
6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá theo quy định của trường. Việc ưu tiên khi

sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định tại Quy chế công tác SV nội trú của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. SV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được nhà trường cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ SV, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính.
8. Được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan Nhà nước nếu tốt nghiệp loại giỏi, rèn luyện tốt và được hưởng các chính sách ưu tiên khác theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

## ĐIỀU 5. NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy, điều lệ nhà trường.
2. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh.
3. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.
4. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.
5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe khi mới nhập học và khám sức khoẻ định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của nhà trường.
6. Đóng học phí đúng thời hạn theo quy định.
7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khoẻ theo yêu cầu của nhà trường.
8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định.
9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của SV, cán bộ, giáo viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của SV, cán bộ, giáo viên trong trường.
10. Tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

## ĐIỀU 6. CÁC HÀNH VI SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường và SV khác.
2. Gian lận trong học tập như: quay cổ, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm;

học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.
4. Tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.
5. Tham gia đua xe hoặc cỗ vũ đua xe trái phép.
6. Đánh bạc dưới mọi hình thức.
7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hóa chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.
9. Đăng tải, bình luận chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung xuyên tạc, dung tục, xâm phạm quyền con người hoặc kích động biểu tình trái pháp luật, gây rối, chống phá Đảng, Nhà nước.

(Trích dẫn “Quy chế sinh viên các trường đại học chính quy” - Ban hành kèm Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/04/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

(<https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?gid=5347&ur=nls&lng=vn&title=quy-che-quy-dinh>)



## **CHƯƠNG II: LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY**

### **ĐIỀU 3. TÍN CHỈ (TC)**

a) Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên. Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết; 30 - 45 tiết thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận; 45 - 90 giờ thực tập tại cơ sở; 45 - 60 giờ làm tiểu luận, bài tập lớn hoặc đồ án, khóa luận tốt nghiệp. Một giờ trên lớp được tính bằng 50 phút.

b) Để tiếp thu kiến thức của 1 tín chỉ, sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

### **ĐIỀU 4. HỌC PHẦN, LỚP HỌC PHẦN VÀ LỚP CHUYÊN NGÀNH**

1. Học phần là một tập hợp hoạt động giảng dạy và học tập được thiết kế nhằm thực hiện một số mục tiêu học tập cụ thể, trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng thuộc một phạm vi chuyên môn hẹp trong chương trình đào tạo. Một học phần thông thường được tổ chức giảng dạy, học tập trong một học kỳ. Mỗi học phần có tên riêng và được ký hiệu bằng một mã riêng.

a) Học phần bắt buộc là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của mỗi CTĐT, đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và bắt buộc sinh viên phải tích lũy.

b) Học phần tự chọn là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết, nhưng sinh viên được tự chọn theo hướng dẫn của Khoa/Bộ môn nhằm đa dạng hóa hướng chuyên môn hoặc được tự chọn tùy ý để tích lũy đủ số học phần quy định cho mỗi CTĐT.

c) Học phần A là học phần tiên quyết của học phần B, khi sinh viên muốn đăng ký học phần B bắt buộc trước đó sinh viên phải đạt học phần A.

d) Học phần A là học phần học trước của học phần B khi sinh viên muốn đăng ký học phần B, sinh viên phải học và đã dự thi kết thúc học phần A (nhưng không nhất thiết phải đạt).

e) Học phần học song song là học phần mà sinh viên phải đăng ký học đồng thời trong học kỳ ở lần học đầu tiên, không tính trường hợp học lại hoặc học cải thiện điểm.

f) Học phần điều kiện là học phần mà sinh viên phải hoàn thành nhưng kết quả thi không dùng để tính điểm trung bình chung tích lũy. Các học phần điều kiện bao gồm: Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất, Anh văn 1, Anh văn 2 và Tin học đại cương.

g) Học phần tương đương là học phần thuộc CTĐT của một khóa, ngành/chuyên ngành khác đang tổ chức đào tạo tại Trường (hoặc trường khác có ký kết công nhận CTĐT với Trường) được phép tích lũy để thay cho một học

phân tương ứng trong CTĐT của ngành/chuyên ngành đào tạo. Nội dung và khối lượng kiến thức (số tín chỉ) của các học phần tương đương phải tương đương nhau, số tín chỉ của học phần được sử dụng làm tương đương không nhỏ hơn của học phần trong CTĐT của ngành/chuyên ngành đào tạo. Danh sách học phần tương đương của ngành/chuyên ngành được Hội đồng Khoa đề xuất và Hiệu trưởng ban hành cùng với CTĐT. Một học phần chỉ được xét tương đương với một học phần khác trong khung CTĐT. Điểm đủ điều kiện xét tương đương là  $\geq 5,5$  đối với hệ điểm 10 hoặc  $\geq 2,0$  đối với hệ điểm 4. Trường hợp cá biệt được Hiệu trưởng xem xét theo đề xuất của Trưởng Khoa/Bộ môn quản lý ngành/chuyên ngành.

h) Học phần thay thế được sử dụng thay thế cho một học phần có trong CTĐT nhưng nay không còn tổ chức giảng dạy nữa. Nội dung và khối lượng kiến thức (số tín chỉ) của các học phần thay thế phải phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra CTĐT, số tín chỉ của học phần được sử dụng làm thay thế không nhỏ hơn của học phần trong CTĐT. Danh sách học phần thay thế của ngành/chuyên ngành được Hội đồng Khoa đề xuất và Hiệu trưởng ban hành cùng với CTĐT. Học phần được xét thay thế khi số lượng sinh viên còn nợ dưới 30 sinh viên và không còn đủ khả năng mở lớp trong các học kỳ. Đối với các học phần sinh viên không còn nợ tính đến học kỳ hiện tại, không cần lập danh sách thay thế. Một học phần chỉ được xét thay thế với một học phần khác trong khung CTĐT. Điểm đủ điều kiện xét thay thế là  $\geq 5,5$  đối với hệ điểm 10 hoặc  $\geq 2,0$  đối với hệ điểm 4. Trường hợp cá biệt được Hiệu trưởng xem xét theo đề xuất của Trưởng Khoa/Bộ môn quản lý ngành/chuyên ngành.

i) Học phần cốt lõi (Assessed – A) là học phần bắt buộc, có đóng góp tốt nhất cho việc đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT; được dùng để đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT của sinh viên. Mỗi chuẩn đầu ra CTĐT phải được đo lường bằng ít nhất một (01) học phần cốt lõi. Điểm đạt của học phần cốt lõi là  $\geq 5,5$  đối với hệ điểm 10 hoặc  $\geq 2,0$  đối với hệ điểm 4.

## 2. Theo tính chất của học phần, có 03 (ba) loại học phần:

a) Học phần lý thuyết: là học phần giảng viên và sinh viên làm việc trên lớp, bao gồm giảng dạy lý thuyết, thảo luận, thuyết trình, sửa bài tập, làm việc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

b) Học phần thực hành: là học phần sinh viên làm thực hành, thí nghiệm trong phòng thí nghiệm hoặc trong nhà xưởng/đồng ruộng/bệnh xá Thú y, khảo sát thực địa, thực tập dã ngoại với sự hướng dẫn, hỗ trợ của giảng viên.

c) Học phần lý thuyết kết hợp thực hành: là học phần có một phần giảng lý thuyết của giảng viên, một phần sinh viên làm thực hành, thí nghiệm, khảo sát thực địa, làm việc trong phòng thí nghiệm, phòng thực hành.

## 3. Đề cương chi tiết của từng học phần phải thể hiện rõ tiêu đề học phần; số tín chỉ; môn học; điều kiện, tiên quyết, học trước, song hành (nếu có); chuẩn đầu ra học phần; phương pháp dạy, học và đánh giá; chi tiết về cấu trúc, nội dung

và kế hoạch giảng dạy của học phần; phương pháp đánh giá học phần; giáo trình, tài liệu tham khảo và điều kiện thí nghiệm, thực hành, thực tập phục vụ học phần.

4. Lớp học phần là lớp mà sinh viên đăng ký theo học cùng học phần trong một học kỳ. Mỗi học phần có thể có nhiều lớp học phân khác nhau.
5. Lớp chuyên ngành là lớp được hình thành từ đầu khóa học cho đến cuối khóa học. Tổ chức lớp chuyên ngành để duy trì những sinh hoạt đoàn thể, xét kết quả rèn luyện, xét khen thưởng, phổ biến những thông tin của Trường, Khoa/Bộ môn. Mỗi lớp chuyên ngành có mã riêng và được bố trí một CVHT để hỗ trợ sinh viên.

## ĐIỀU 5. PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

1. Các CTĐT bậc đại học tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện theo tín chỉ, áp dụng thống nhất cho tất cả các hình thức đào tạo.
  - a) Đào tạo theo tín chỉ là phương thức tổ chức đào tạo theo từng lớp học phần, cho phép sinh viên tích lũy tín chỉ của từng học phần và thực hiện CTĐT theo kế hoạch học tập của cá nhân, phù hợp với kế hoạch giảng dạy của trường;
  - b) Sinh viên không đạt một học phần bắt buộc sẽ phải học lại học phần đó hoặc học học phần tương đương theo quy định trong CTĐT, hoặc học một học phần thay thế nếu học phần đó không còn được giảng dạy;
  - c) Sinh viên không đạt một học phần tự chọn sẽ phải học lại học phần đó hoặc có thể chọn học một học phần tự chọn khác theo quy định trong CTĐT.
2. Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đào tạo kết hợp trực tiếp và trực tuyến, thời lượng dạy và học trực tuyến trong toàn CTĐT không vượt quá 30% tổng số tín chỉ. Đào tạo trực tuyến phải thực hiện theo quy định hiện hành của Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

## ĐIỀU 9. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ HỌC TẬP

1. Trách nhiệm của Trường: trước mỗi học kỳ ít nhất 06 (sáu) tuần, trên cơ sở khung CTĐT và đề xuất của Khoa/Bộ môn:
  - a) Phòng Đào tạo thông báo những học phần sẽ được giảng dạy và TKB của từng học phần tương ứng để sinh viên có thể đăng ký học trong học kỳ.
  - b) Từ khóa 2024 trở đi, Phòng Đào tạo và Khoa phối hợp đăng ký cho sinh viên các học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo.
  - c) Danh sách các lớp học phần đủ điều kiện tổ chức giảng dạy sẽ được công bố ít nhất 01 tuần trước khi bắt đầu học kỳ.
2. Trách nhiệm của sinh viên: tất cả sinh viên phải thực hiện đăng ký học phần theo kế hoạch chung của Trường trước khi học kỳ mới bắt đầu. Các học phần

được đăng ký phải theo KHHT đã được phê duyệt: những học phần mới, học phần chưa đạt (để học lại, nếu có) và học phần đã đạt (để cải thiện điểm, nếu có). Sinh viên còn nợ học phí không được đăng ký học phần cho học kỳ tiếp theo.

3. Số lượng tín chỉ sinh viên có thể đăng ký học trong mỗi học kỳ được quy định như sau:
  - a) Học kỳ chính: sinh viên phải đăng ký ít nhất 14 tín chỉ và tối đa 28 tín chỉ. Khuyến khích sinh viên đăng ký học với số tín chỉ tối đa để rút ngắn thời gian hoàn thành khóa học.
  - b) Học kỳ phụ: sinh viên đăng ký tối đa 12 tín chỉ.
  - c) Đối với sinh viên mới trúng tuyển, trong học kỳ đầu tiên Trường sẽ chủ động bố trí lịch học theo khung CTĐT ngành/chuyên ngành.
4. Quy trình đăng ký học phần
  - a) Bước 1: trước khi bắt đầu học kỳ mới, Phòng Đào tạo lập danh sách những học phần (bắt buộc và tự chọn) sẽ mở trong học kỳ, thời khóa biểu dự kiến và số lượng các lớp học phần.
  - b) Bước 2: căn cứ điều kiện của Khoa/Bộ môn và số lượng sinh viên cần học, Khoa/Bộ môn đề xuất hủy hoặc mở thêm học phần, điều chỉnh số lớp học phần phù hợp với nhu cầu của sinh viên. Các đề xuất điều chỉnh sẽ thực hiện theo thông báo cụ thể từng học kỳ.
  - c) Bước 3: trước khi đăng ký học phần, sinh viên cần thanh toán học phí còn nợ (nếu có). Hệ thống đăng ký học phần trực tuyến sẽ tự động khóa các quyền đăng ký và xem điểm nếu học phí chưa được thanh toán. Sinh viên đăng ký trực tuyến các học phần và điều chỉnh các học phần bắt buộc đã được Phòng Đào tạo đăng ký sẵn theo kế hoạch chung (nếu có nhu cầu).
  - d) Bước 4: sau khi Phòng Đào tạo công bố các học phần được giảng dạy trong học kỳ; sinh viên vào website đăng ký học phần để xem, in TKB và thanh toán học phí các học phần đã đăng ký theo thông báo.
5. Sinh viên có thể rút bớt học phần đã đăng ký như sau:
  - a) Sinh viên thực hiện rút học phần trực tiếp trên website đăng ký học phần trong thời gian quy định cụ thể của từng học kỳ, chậm nhất là tuần lễ thứ 4 của học kỳ chính và tuần lễ thứ 2 của học kỳ phụ. Trong các học kỳ chính, tổng số tín chỉ của các học phần còn lại sau khi rút bớt không được dưới mức tối thiểu quy định ở điểm a, khoản 3 của điều này.
  - b) Sau khi Phòng Đào tạo công bố kết quả đăng ký học phần, sinh viên không được hoàn trả học phí những học phần đã rút trừ trường hợp quy định tại Điều a, b, c, Khoản 1, Điều 21 của quy chế này.
  - c) Những học phần đã rút sẽ nhận điểm R trong bảng điểm học kỳ tương ứng (Khoản 3, Điều 13).
6. Sinh viên đã đăng ký học phần nhưng không đi học hoặc không dự thi kết thúc học phần sẽ bị điểm F của học phần đó và phải hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí cho học phần đã đăng ký.

## 7. Đăng ký học lại, học cải thiện điểm

- Sinh viên đăng ký học lại các học phần chưa đạt theo điểm b, c khoản 1 điều 5.
- Sinh viên có thể đăng ký học lại học phần đã đạt để cải thiện kết quả, điểm chính thức của học phần sẽ là điểm cao nhất trong các lần học.
- Sinh viên có thể đăng ký học các học phần không thuộc CTĐT của ngành/chuyên ngành, kết quả học phần này không được tính vào điểm trung bình học kỳ và cũng không được sử dụng để xét tốt nghiệp.

## ĐIỀU 10. TỔ CHỨC LỚP HỌC PHẦN

- Lớp học phần được tổ chức theo từng học phần dựa vào số lượng đăng ký của sinh viên ở từng học kỳ. Số lượng sinh viên tối thiểu - tối đa cho mỗi lớp tùy theo từng loại học phần được giảng dạy trong Trường được quy định như sau:

Loại học phần	Số lượng sinh viên tối thiểu	Số lượng sinh viên chuẩn	Số lượng sinh viên tối đa
Lý thuyết, lý thuyết kết hợp thực hành	30	60	200
Thực hành, thực tập, đồ án	20	25	50
Học phần Giáo dục thể chất	40		60

Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Trưởng Khoa.

- Hủy lớp học phần: Trường sẽ hủy những lớp học phần có số lượng sinh viên đăng ký dưới mức tối thiểu được quy định tại khoản 1 điều này (trừ các lớp có số lượng tuyển sinh dưới mức tối thiểu). Khoa/Bộ môn muôn duy trì các lớp học phần không đủ số lượng sinh viên đăng ký theo quy định phải có văn bản đề nghị nêu rõ lý do và đề xuất giải pháp tài chính, trình Hiệu trưởng xem xét chậm nhất 01 tuần trước khi bắt đầu học kỳ.
- Mở thêm lớp học phần: trong thời gian xây dựng kế hoạch giảng dạy của học kỳ theo quy định, nếu có từ 30 sinh viên có nguyện vọng học, được Khoa/Bộ môn phụ trách học phần đó đề xuất và được sự chấp thuận của Hiệu trưởng, Trường sẽ mở thêm lớp học phần theo đề nghị.
- Giờ lên lớp

- Thời gian các tiết học như sau

- Tiết 1: 07g00 – 07g50
- Tiết 6: 11g15 - 12g05
- Tiết 11: 15g40 – 16g30
- Tiết 2: 07g50 – 08g40
- Tiết 7: 12g15 – 13g05
- Tiết 12: 16g30 – 17g20
- Tiết 3: 08g40 – 09g30
- Tiết 8: 13g05 – 13g55
- Tiết 13: 17g30 – 18g20
- Tiết 4: 09g35 – 10g25
- Tiết 9: 13g55 – 14g45
- Tiết 14: 18g20 – 19g10
- Tiết 5: 10g25 – 11g15
- Tiết 10: 14g50 – 15g40
- Tiết 15: 19g10 – 20g00

- b) Vào buổi học đầu tiên, giảng viên thông báo cho sinh viên biết để cương chi tiết học phần (nội dung học phần, tài liệu tham khảo, phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra đánh giá, cách tính điểm).
- c) Sinh viên chỉ được dự thi đánh giá học phần khi:
- Tham dự tối thiểu 80% số giờ đối với các học phần lý thuyết;
  - Tham dự đầy đủ 100% số giờ đối với các học phần thực hành, thí nghiệm, thực tập ngoài Trường, lý thuyết kết hợp thực hành;
  - Sinh viên vắng lên lớp nhiều hơn thời gian quy định sẽ bị cấm thi. Giảng viên dạy học phần đề xuất danh sách sinh viên bị cấm thi; Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt danh sách sinh viên bị cấm thi và thông báo công khai cho sinh viên trước khi thi ít nhất 01 (một) tuần. Sinh viên bị cấm thi học phần sẽ nhận điểm F và phải hoàn thành học phí cho học phần đã đăng ký.

### CHƯƠNG III: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

#### ĐIỀU 12. TỔ CHỨC THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

1. Kỳ thi kết thúc học phần được tổ chức một lần. Sinh viên phải tuân thủ các quy định về công tác thi kết thúc học phần của Trường.
2. Hình thức thi kết thúc học phần (trực tiếp hoặc trực tuyến; vấn đáp, tự luận, trắc nghiệm, đồ án, hình thức khác) được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và được thông báo cho sinh viên trong buổi học đầu tiên.

Hình thức thi hết học phần trực tuyến chỉ được áp dụng khi đảm bảo trung thực, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần. Riêng việc tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, khóa luận được thực hiện trực tuyến với trọng số cao hơn khi đáp ứng thêm các điều kiện sau đây:

- a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm 03 (ba) thành viên (chủ tịch, ủy viên phản biện và ủy viên);
  - b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và sinh viên;
  - c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.
3. Đối với các học phần do Khoa quản lý tổ chức thi theo lịch chung do Phòng Quản lý Chất lượng lập kế hoạch. Lịch thi kết thúc học phần phải được thông báo tới tất cả sinh viên chậm nhất 30 ngày trước ngày thi đầu tiên của học kỳ và công bố thông tin trên website.
  4. Phòng Quản lý chất lượng chịu trách nhiệm tổ chức thi cho các học phần thuộc Bộ môn Lý luận chính trị.

5. Nếu sinh viên vắng mặt trong buổi thi kết thúc học phần không có lý do chính đáng phải nhận điểm F. Sinh viên có lý do chính đáng không thể dự thi, được Trưởng Khoa/Bộ môn chấp thuận, sẽ hưởng điểm I (khoản 3, Điều 13), Phòng Quản lý chất lượng phối hợp với Khoa/Bộ môn tổ chức thi cho sinh viên đã nhận điểm I theo quy định.
6. Khoa, Phân hiệu, Bộ môn Lý luận chính trị nhận đơn đề nghị phúc khảo của sinh viên (chậm nhất 15 ngày làm việc sau khi kết thúc nhập điểm của học kỳ); Trưởng Bộ môn quản lý chuyên môn phân công giảng viên chấm phúc khảo theo quy định; giảng viên chấm phúc khảo và Trưởng Bộ môn quản lý chuyên môn ký xác nhận kết quả chấm phúc khảo sau đó nộp về Khoa. Khoa công bố kết quả cho sinh viên và nộp kết quả về Phòng Đào tạo (chậm nhất là 15 ngày làm việc kể từ khi hết hạn nhận đơn đề nghị phúc khảo) để cập nhật vào hệ thống.

## ĐIỀU 13. ĐÁNH GIÁ VÀ TÍNH ĐIỂM HỌC PHẦN

1. Phương thức đánh giá và tính điểm học phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và được thông báo cho sinh viên trong buổi học đầu tiên.
  - a) Điểm học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp thực hành được tính từ các điểm thành phần, có thể bao gồm: điểm bài tập, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm thực hành, điểm đánh giá nhận thức, điểm tham gia thảo luận, điểm chuyên cần, điểm đồ án và điểm thi kết thúc học phần (trọng số các điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết học phần).
  - b) Điểm học phần thực hành được tính bằng điểm trung bình của các bài thực hành hoặc theo quy định trong đề cương chi tiết học phần đã được Bộ môn phê duyệt.
2. Với mỗi học phần, sinh viên được đánh giá qua tối thiểu hai điểm thành phần, đối với các học phần có khối lượng nhỏ hơn 02 (hai) tín chỉ có thể chỉ có một điểm đánh giá. Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết của mỗi học phần. Giảng viên chỉ cập nhật các điểm thành phần, điểm thi của mỗi học phần vào hệ thống nhập điểm trực tuyến của Trường.
3. Điểm học phần được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng, được làm tròn tới một chữ số thập phân và xếp loại điểm chữ như dưới đây, trừ các trường hợp được quy định tại điểm c khoản này:
  - a) Điểm học phần, áp dụng cho các học phần được tính vào điểm trung bình học tập, được ghi nhận và công bố theo hệ điểm chữ A, B<sup>+</sup>, B, C<sup>+</sup>, C, D<sup>+</sup>, D, F. Học phần chỉ được tích lũy khi đạt từ điểm D trở lên (riêng đối với chương trình tiên tiến, điểm đạt phải từ mức D<sup>+</sup> trở lên). Các điểm chữ sẽ được quy đổi sang điểm số (thang điểm 4) để tính ĐTBCHK và ĐTBCTL. Cách quy đổi được thực hiện theo bảng dưới đây:

Điểm chữ	Điểm số theo thang điểm 4	Điểm số theo thang điểm 10	Loại
A	4,0	8,5 - 10,0	
B+	3,5	8,0 - 8,4	
B	3,0	7,0 - 7,9	
C+	2,5	6,5 - 6,9	
C	2,0	5,5 - 6,4	
D+	1,5	5,0 - 5,4	
D	1,0	4,0 - 4,9	
F	0,0	< 4,0	Không đạt

b) Loại đạt không phân mức, áp dụng cho các học phần chỉ yêu cầu đạt, không tính vào điểm trung bình học tập:

P: từ 5,0 trở lên.

c) Một số trường hợp đặc biệt sử dụng các điểm chữ xếp loại, không được tính vào điểm trung bình học tập:

I: Điểm chưa hoàn thiện do được phép hoãn thi, kiểm tra (sinh viên đã dự học, dự các lần kiểm tra, đã thực hiện các hoạt động liên quan đến học phần như thí nghiệm, thực hành nhưng vì lý do bất khả kháng như ốm đau, tai nạn đã vắng mặt trong buổi thi kết thúc học phần và được giảng viên phụ trách học phần chấp thuận). Điểm I không được tính vào ĐTBCHK ở học kỳ đó. Để nhận được điểm I, sinh viên phải làm đơn kèm theo hồ sơ minh chứng hợp lệ nộp cho giảng viên học phần xem xét và trình Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt. Thời hạn thay thế điểm I của học phần do giảng viên quy định nhưng không quá 01 (một) năm kể từ ngày thi lần trước. Quá thời hạn trên, nếu sinh viên không hoàn thành học phần sẽ bị điểm F. Trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng sẽ quyết định theo đề xuất của đơn vị tổ chức thi.

X: Điểm chưa hoàn thiện do chưa đủ dữ liệu.

R: Dành cho các học phần sinh viên được phép rút theo quy định tại Mục c, Khoản 5, Điều 9. Điểm R không tính vào ĐTBCHK và ĐTBCTL.

M: Điểm học phần được miễn học và công nhận tín chỉ. Điểm M không được tính vào ĐTBCHK và ĐTBCTL. Điểm học phần được miễn là điểm để xác nhận học phần sinh viên được miễn học và công nhận tín chỉ theo quy định.

d) Việc xét miễn học phần và công nhận tín chỉ cho sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành của Trường về việc xét miễn và công nhận điểm học phần, chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo trình độ đại học.

## ĐIỀU 15. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HỌC KỲ, NĂM HỌC

- Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá sau từng học kỳ hoặc sau từng năm học, dựa trên kết quả các học phần nằm trong yêu cầu của CTĐT mà sinh viên đã học và có điểm theo các tiêu chí sau đây:

a) Học phần đã tích lũy là học phần có kết quả đạt theo điểm a, khoản 3, điều 13. Các học phần có điểm không đạt không được tích lũy. Tổng số tín chỉ tích lũy là tổng số tín chỉ của các học phần đã tích lũy, tính cả các học phần được miễn học, được công nhận tín chỉ;

b) Điểm trung bình của những học phần mà sinh viên đã học trong một học kỳ (điểm trung bình chung học kỳ - ĐTBCHK), trong một năm học (điểm trung bình chung năm học - ĐTBCNH) hoặc tính từ đầu khóa học (điểm trung bình chung tích lũy - ĐTBCTL), được tính theo điểm chính thức của học phần và trọng số là số tín chỉ của học phần đó.

- ĐTBCHK: là trung bình có trọng số của điểm các học phần mà sinh viên đã học trong học kỳ (kể cả các học phần có điểm không đạt và học phần điêu kiện). Trọng số là số tín chỉ của học phần đó. ĐTBCHK là cơ sở để đánh giá kết quả học tập, xét học bổng, khen thưởng, cảnh báo kết quả học tập sau mỗi học kỳ. ĐTBCHK được tính theo công thức tính như sau:

$$\text{ĐTBCHK} = \frac{\sum_{i=1}^n a_i X_i}{\sum_{i=1}^n a_i}$$

Trong đó:  $X_i$  là điểm học phần thứ i;  $a_i$  là số tín chỉ của học phần thứ i; n là số học phần sinh viên đăng ký học trong học kỳ.

- ĐTBCNH: là trung bình có trọng số của điểm các học phần mà sinh viên đã học trong 02 (hai) học kỳ chính (kể cả các học phần có điểm không đạt và học phần điêu kiện).

- ĐTBCTL: là trung bình có trọng số của điểm các học phần đã tích lũy tính đến thời điểm xét (không bao gồm các học phần điêu kiện và các học phần có điểm không đạt). Cách tính ĐTBCTL dựa vào CTĐT được thiết kế cho từng ngành/chuyên ngành. ĐTBCTL là cơ sở để đánh giá kết quả học tập trong suốt thời gian học, xếp loại học lực, xếp loại tốt nghiệp, xét học chương trình thứ hai và cảnh báo kết quả học tập sau mỗi học kỳ.

2. Để tính điểm trung bình, điểm chữ của học phần được quy đổi về điểm số như dưới đây, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

A quy đổi thành 4,0;

B<sup>+</sup> quy đổi thành 3,5;

B quy đổi thành 3,0;

C<sup>+</sup> quy đổi thành 2,5;

C quy đổi thành 2,0;

D<sup>+</sup> quy đổi thành 1,5;

D quy đổi thành 1,0;

F quy đổi thành 0,0.

- Những điểm chữ không được quy định tại Khoản 2 Điều này không được tính vào các điểm trung bình học kỳ, năm học hoặc tích lũy. Những học phần không nằm trong yêu cầu của CTĐT không được tính vào các tiêu chí đánh giá kết quả học tập của sinh viên.
- Sinh viên được xếp loại học lực theo ĐTBCHK, ĐTBCNH hoặc ĐTBCTL như sau:
 

Từ 3,6 đến 4,0: Xuất sắc;

Từ 3,2 đến 3,5: Giỏi;

Từ 2,5 đến 3,1: Khá;

Từ 2,0 đến 2,4: Trung bình;

Từ 1,0 đến 1,9: Yếu;

Dưới 1,0: Kém.
- Căn cứ số tín chỉ trung bình một năm học theo kế hoạch học tập chuẩn, sinh viên được xếp trình độ năm học căn cứ số tín chỉ đã được tích lũy từ đầu khóa học như sau:

Trình độ năm thứ	Các khóa tuyển sinh trước năm 2020	Các khóa tuyển sinh từ năm 2020	
		Ngành Thú y và các ngành được cấp bằng Cử nhân	Các ngành được cấp bằng Kỹ sư
1	Dưới 36 tín chỉ	Dưới 31 tín chỉ	Dưới 38 tín chỉ
2	Từ 36 đến 70 tín chỉ	Từ 31 đến 60 tín chỉ	Từ 38 đến 75 tín chỉ
3	Từ 71 đến 105 tín chỉ	Từ 61 đến 90 tín chỉ	Từ 76 đến 112 tín chỉ
4	Từ 106 đến 149 tín chỉ	Từ 91 đến 120 tín chỉ	Trên 112 tín chỉ
5	Lớn hơn 149 tín chỉ	Trên 120 tín chỉ	

## ĐIỀU 16. THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP

- Giảng viên chịu trách nhiệm cập nhật điểm học phần (gồm các điểm thành phần và điểm thi) vào hệ thống nhập điểm trực tuyến của Trường theo kế hoạch và quy định đã được thông báo.  
Khoa/Bộ môn kiểm tra bảng ghi điểm, lưu 01 bảng và gửi về Phòng Đào tạo 01 bảng theo quy định. Thời hạn nộp bảng ghi điểm về Phòng Đào tạo chậm nhất 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt thi học kỳ.
- Giảng viên chịu trách nhiệm công bố điểm đánh giá thành phần trước khi kết thúc học phần. Khoa/Bộ môn quản lý học phần xử lý tất cả khiếu nại liên quan đến kết quả học tập của học phần trong học kỳ đó.
- Phòng Đào tạo xử lý ĐTBCHK, ĐTBCNH, ĐTBCTL và thông báo đến sinh viên cuối mỗi học kỳ. Sinh viên có thể xem kết quả học tập trên website của Trường. Sinh viên có trách nhiệm kiểm tra kết quả học tập trong thời gian học tại Trường.

4. Trong quá trình học tập, sinh viên có thể đăng ký cấp bảng điểm cá nhân theo nhu cầu riêng. Mức chi phí dịch vụ và thời gian cấp theo quy định của Trường.

## ĐIỀU 20. CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

1. Hàng năm, sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp vào tuần thứ 2 các tháng 03, 06, 09, 12.
2. Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:
  - a) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của CTĐT, đạt các chuẩn đầu ra của CTĐT; hoàn thành các chuẩn đầu ra Ngoại ngữ không chuyên và Tin học không chuyên theo quy định của Trường.
  - b) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên ( $\geq 2,00$  trở lên theo thang điểm 4).
  - c) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
3. Những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp trong thời hạn 03 tháng tính từ thời điểm sinh viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành nghĩa vụ với Trường.
4. Sinh viên không đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường cấp bảng điểm các học phần đã tích lũy trong CTĐT của ngành/chuyên ngành (nếu sinh viên có nhu cầu).
5. Quy trình, thủ tục xét và công nhận tốt nghiệp:
  - a) Hội đồng xét tốt nghiệp Khoa xét tốt nghiệp cho sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp theo quy định, đúng thời hạn và chuyển Biên bản xét tốt nghiệp về Hội đồng xét tốt nghiệp Trường trước ngày 01 các tháng 03, 06, 09 và 12.
  - b) Sinh viên có nhu cầu tốt nghiệp khác tiến độ đã được thiết kế phải làm đơn đề nghị xét/chưa xét công nhận tốt nghiệp, gửi về Hội đồng xét tốt nghiệp Khoa.
  - c) Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.
  - d) Danh sách công nhận tốt nghiệp sẽ được công bố trên website Phòng Đào tạo theo từng đợt tốt nghiệp cụ thể. Sinh viên kiểm tra các thông tin trên danh sách, nếu có sai sót, sinh viên phải báo ngay về Phòng Đào tạo trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố danh sách tốt nghiệp.
  - e) Sinh viên có tên trong Quyết định công nhận tốt nghiệp sẽ được nhận: Bằng tốt nghiệp và Phụ lục văn bằng. Sau khi có Quyết định công nhận tốt nghiệp, trong thời gian chờ nhận bằng, sinh viên có thể liên hệ Phòng Đào tạo (trực tiếp hoặc trực tuyến) để đăng ký cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo nhu cầu cá nhân.

6. Sinh viên chỉ được nhận Bằng tốt nghiệp sau khi hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu của Trường. Sinh viên có thể đăng ký nhận thêm bản sao bằng tốt nghiệp, bản sao phụ lục văn bằng theo nhu cầu cá nhân tại Phòng Đào tạo.
7. Bằng tốt nghiệp, xếp loại tốt nghiệp
  - a) Bằng tốt nghiệp được cấp theo ngành đào tạo.
  - b) Xếp loại tốt nghiệp được xác định căn cứ vào ĐTBCTL theo các mức như sau:

Loại xuất sắc	ĐTBCTL từ 3,60 đến 4,00;
Loại giỏi	ĐTBCTL từ 3,20 đến 3,59;
Loại khá	ĐTBCTL từ 2,50 đến 3,19;
Loại trung bình	ĐTBCTL từ 2,00 đến 2,49.
  - c) Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khóa loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:
    - Có khối lượng các học phần phải học lại (chỉ tính học phần bắt buộc) vượt quá 5% tổng số tín chỉ quy định cho toàn CTĐT;
    - Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

## Chương IV: NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### ĐIỀU 21. NGHỈ HỌC TẠM THỜI, THÔI HỌC

1. Sinh viên được xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:
  - a) Được điều động vào lực lượng vũ trang;
  - b) Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế;
  - c) Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế;
  - d) Vì lý do cá nhân khác nhưng đã phải học xong tối thiểu 01 học kỳ, không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật và phải đạt điểm trung bình chung tích luỹ (ĐTBCTL) không dưới 2,00.
2. Chậm nhất tuần lễ thứ 08 của học kỳ sinh viên được phép đề nghị nghỉ học tạm thời trong học kỳ hiện tại. Sinh viên được phép xin nghỉ học tạm thời theo từng học kỳ, nhưng không vượt quá 02 (hai) học kỳ liên tiếp và tổng số thời gian tạm dừng không quá  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) thời gian thiết kế chuẩn của CTĐT. Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân được tính vào thời gian học chính thức và sinh viên phải hoàn thành nghĩa vụ học phí đối với các môn học đã đăng ký trong học kỳ xin nghỉ học tạm thời và được bảo lưu kết quả học tập.

3. Sinh viên được xin thôi học vì lý do cá nhân, trừ trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật. Sinh viên xin thôi học phải hoàn thành học phí các học phần đã đăng ký và được công nhận kết quả học phần đã tích lũy được trong thời gian học tập tại Trường. Những sinh viên này muốn quay trở lại học phải dự tuyển đầu vào như những thí sinh khác.
4. Sinh viên có nhu cầu nghỉ học tạm thời hoặc thôi học, cần nộp hồ sơ với đầy đủ minh chứng theo quy định. Hiệu trưởng ra quyết định cho phép sinh viên nghỉ học tạm thời hoặc thôi học. Hết thời gian nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp, sinh viên phải viết đơn gửi Hiệu trưởng chậm nhất một tháng trước khi bắt đầu học kỳ mới, Hiệu trưởng sẽ quyết định thu nhận sinh viên học lại. Sinh viên được vào học lại liên hệ CVHT để được hướng dẫn đăng ký học phần.

## ĐIỀU 22. CHUYỂN NGÀNH, CHUYỂN NƠI HỌC, CHUYỂN CƠ SỞ ĐÀO TẠO, CHUYỂN HÌNH THỨC HỌC

1. Sinh viên được xem xét chuyển sang học một CTĐT, một ngành đào tạo khác, hoặc một Phân hiệu khác của Trường, hoặc từ Phân hiệu về trụ sở chính khi có đủ các điều kiện sau:
  - a) Không đang là sinh viên trình độ năm thứ nhất hoặc năm cuối khóa, không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học và còn đủ thời gian học tập theo quy định tại khoản 7 Điều 2 của Quy chế này;
  - b) Sinh viên đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình, ngành đào tạo của trụ sở chính hoặc Phân hiệu trong cùng khóa tuyển sinh;
  - c) Trụ sở chính hoặc Phân hiệu có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với chương trình, ngành đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - d) Được sự đồng ý của Trưởng Khoa phụ trách chương trình, ngành đào tạo, Giám đốc Phân hiệu (nơi chuyển đi và chuyển đến) và của Hiệu trưởng.
2. Sinh viên được xem xét chuyển cơ sở đào tạo khi có đủ các điều kiện sau:
  - a) Không đang là sinh viên trình độ năm thứ nhất hoặc năm cuối khóa, không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học và còn đủ thời gian học tập theo quy định tại khoản 7 Điều 2 của Quy chế này;
  - b) Sinh viên đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình, ngành đào tạo cùng khóa tuyển sinh tại nơi chuyển đến;
  - c) Nơi chuyển đến có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với chương trình, ngành đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - d) Được sự đồng ý của Hiệu trưởng, cơ sở đào tạo xin chuyển đi và cơ sở đào tạo xin chuyển đến.

- Sinh viên được xem xét chuyển từ đào tạo theo hình thức chính quy sang hình thức vừa làm vừa học của Trường nếu còn đủ thời gian học tập theo quy định đối với hình thức chuyển đến.
- Khi chuyển ngành, CTĐT, cơ sở đào tạo, hệ đào tạo, sinh viên chỉ được công nhận, bảo lưu và chuyển điểm học phần khi đã tích lũy điểm học phần  $\geq 5,5$  (đối với thang điểm 10) hoặc  $\geq 2,0$  (đối với thang điểm 4).

(trích *Quy chế đào tạo áp dụng cho bậc Đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, Quyết định số 4100/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 30/09/2024*)

(<https://pdt.hcmuaf.edu.vn/pdt-1419-2/vn/quy-che-dh-cd-tin-chi.html>)



### **Trích dẫn: QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM**

Với việc tăng cường giảng dạy trực tuyến, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM đang áp dụng mô hình kết hợp giảng dạy online – offline (với tỷ lệ dạy online không vượt quá 30% số giờ tín chỉ của chương trình đào tạo). Trong trường hợp dịch bệnh, thiên tai và các trường hợp đặc biệt khác, Hiệu trưởng có văn bản chỉ đạo riêng phù hợp các quy định hiện hành và tình hình thực tiễn.

### **ĐIỀU 3. HỆ THỐNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM**

- Hệ thống Đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh (e-Learning – NLU) là hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu, nguồn nhân lực, tài nguyên hỗ trợ, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các thành phần chính như: công đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập; học liệu điện tử; các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi, thảo luận trực tuyến); hệ thống kiểm tra, đánh giá sinh viên; giảng viên; quản trị hệ thống, nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý giáo dục tại NLU. Hệ thống được phát triển trên nền tảng Edmodo.
- Có cơ chế đảm bảo sử dụng hiệu quả và đúng quy định pháp luật Hệ thống Đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Có thể dạy học trực tuyến trên các nền tảng Zoom, Google meet, Microsoft team, Skype, hoặc các công cụ phổ biến khác.

a) Zoom, Google meet, Microsoft team, Skype là một số công cụ để trao đổi, lên lớp, thảo luận trực tuyến giữa giảng viên và sinh viên trên máy tính có kết nối mạng hoặc các thiết bị di động thông minh.

b) Giảng viên chọn công cụ phù hợp, đăng ký lớp học và thông báo rộng rãi cho sinh viên biết và tham gia lớp học.

## ĐIỀU 9. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

1. Hình thức kiểm tra đánh giá học phần giảng dạy kết hợp với nội dung đào tạo trực tiếp tương ứng.
2. Việc đánh giá trực tuyến kết quả học tập của sinh viên phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ; đảm bảo đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của sinh viên và chuẩn đầu ra của học phần.
3. Đối với học phần đào tạo kết hợp, điểm đánh giá toàn bộ nội dung, quá trình học trực tuyến được tính là một thành phần của điểm học phần. Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết của mỗi học phần và công khai cho sinh viên biết trước khi diễn ra lớp học. Tổng điểm đánh giá quá trình học trực tuyến đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần.
4. Khoa/Bộ môn có thể tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp theo đề xuất của Trưởng Khoa, Hiệu trưởng quyết định. Nếu tổ chức thi trực tuyến phải có trang thiết bị, phần mềm phù hợp, có ngân hàng câu hỏi đủ lớn để xây dựng đề thi. Hiệu trưởng ban hành văn bản hướng dẫn quy trình thực hiện tổ chức thi trực tuyến; bảo đảm đề thi, đáp án, hướng dẫn chấm thi phải được bảo mật (trước, trong và sau khi thi). Việc tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức truyền thống được quy định tại Quy chế đào tạo hiện hành của Trường.
5. Không tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến với các học phần thực hành/thực tập đánh giá kỹ năng thực hành (thi tay nghề, nghiệp vụ, thao tác kỹ thuật,...). Trường hợp đặc biệt do Trưởng Khoa đề xuất, Hiệu trưởng quyết định dựa trên mô tả chi tiết tại đề cương học phần.
6. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, việc tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, tiểu luận, khóa luận bằng hình thức trực tuyến phải được Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Trưởng khoa. Việc tổ chức thực hiện bảo vệ đồ án, tiểu luận, khóa luận trực tuyến phải bảo đảm minh bạch, khách quan, công bằng và đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm 3 thành viên;
  - b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và sinh viên;

c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.

### ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN

1. Sinh viên được cung cấp tài khoản; được hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng; được quyền truy cập vào lớp học, tham gia học tập, diễn đàn thảo luận trên các lớp học đã đăng ký và được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của lớp học.
2. Sinh viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện, tên thật, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của sinh viên. Hình đại diện, chữ ký không được kèm đường dẫn. Hình ảnh đại diện phải là hình thật, được chụp nghiêm túc, không vi phạm thuần phong mỹ tục. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.
3. Giữ bí mật, không chia sẻ đường link lớp học cho người khác.
4. Sinh viên phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.
5. Sinh viên phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.
6. Sinh viên đăng nhập vào lớp trước từ 05 - 10 phút so với thời gian bắt đầu buổi học bằng tài khoản email sinh viên do trường cấp; kiểm tra micro, camera sẵn sàng. Tắt micro khi lớp học bắt đầu, khi muốn phát biểu nhấn nút giơ tay (Raise hand), chỉ mở micro và phát biểu khi được cho phép. Sau khi trao đổi xong tắt micro trở lại (bấm nút Lower hand).



7. Sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học theo quy định. Trang phục lịch sự nghiêm túc, có thái độ chuẩn mực khi tham gia lớp học trực tuyến, không làm việc khác trong giờ học và đảm bảo không gian học tập yên tĩnh, không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn. Trong quá trình học sinh viên chỉ được chia sẻ màn hình cá nhân khi được sự đồng ý của giảng viên; không bàn luận những nội dung không liên quan đến bài học trên cửa sổ trao đổi làm gián đoạn việc giảng bài và ảnh hưởng tới lớp học.

(trích Quy định về đào tạo trực tuyến tại trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, kèm theo quyết định số 2475/QĐ-DHNL-ĐT ngày 12/08/2021)

(<https://pdt.hcmuaf.edu.vn/pdt-5344-2/vn/quy-dinh-dao-tao-truc-tuyen.html>)



## Trích dẫn: QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT SINH VIÊN

### Chương II. KHEN THƯỞNG

#### ĐIỀU 4. NỘI DUNG KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng đối với cá nhân và tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.
2. Khen thưởng đối với cá nhân sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học.
3. Khen thưởng đối với sinh viên đạt thành tích Thủ khoa, Á khoa trong kỳ thi/ xét tuyển sinh đầu vào.
4. Việc khen thưởng được thực hiện thường xuyên, kịp thời, toàn diện đối với cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.

#### ĐIỀU 5. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ SINH VIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH XỨNG ĐÁNG ĐỂ BIỂU DƯƠNG, KHEN THƯỞNG

Cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng thuộc các trường hợp sau:

1. Đoạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao; có thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học;
2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các hoạt động trong lớp, khoa, ký túc xá và các hoạt động xã hội khác;
3. Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;
4. Các thành tích đặc biệt khác.

## **ĐIỀU 6. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN TIÊU BIỂU (SVTB) VÀO CUỐI MỖI NĂM HỌC**

1. Tiêu chuẩn:

- Kết quả học tập cả năm học đạt loại khá trở lên,
- Xếp loại rèn luyện cả năm học đạt loại tốt trở lên,
- Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn - Hội sinh viên, các đơn vị khác trong trường.

2. Số lượng:

- Khoa/Bộ môn có ít hơn hoặc bằng 500 sinh viên: được chọn 01 SVTB.
- Khoa/Bộ môn có trên 500 đến 1.000 sinh viên: được chọn 02 SVTB.
- Khoa/Bộ môn có trên 1.000 sinh viên: được chọn 04 SVTB.

## **ĐIỀU 7. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN LÀ THỦ KHOA, Á KHOA KỲ TUYỂN SINH ĐẦU VÀO**

Sinh viên trúng tuyển trong kỳ thi/xét tuyển đầu vào của trường, đã làm thủ tục nhập học được khen thưởng danh hiệu Thủ khoa, Á khoa khi đạt được tiêu chuẩn sau:

1. Danh hiệu Thủ khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao nhất (không tính điểm thưởng);
2. Danh hiệu Á khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao thứ hai (không tính điểm thưởng).

## **ĐIỀU 8. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP**

1. Các điều kiện chung để xét khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp

- Sinh viên không chịu mức kỷ luật nào trong toàn khóa học,
- Sinh viên không bị hạ bậc khi xét tốt nghiệp,
- Các học phần thi lại của sinh viên không vượt quá 5% tổng số tín chỉ (đối với hệ Vừa làm vừa học),
- Sinh viên đã được công nhận và đủ điều kiện cấp bằng tốt nghiệp có điểm trung bình học tập tích lũy (ĐTBTL) từ khá trở lên và điểm rèn luyện từ loại tốt trở lên,
- Sinh viên tốt nghiệp đúng hoặc trước thời gian thiết kế chương trình đào tạo.

2. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy

a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa

Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa được xét theo từng ngành học, khóa học đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên và xếp loại rèn luyện từ loại tốt trở lên.

Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo ngành, theo khóa cụ thể như sau:

- Từ 90 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,
- Từ 25 đến 89 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,
- Dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau và xếp loại rèn luyện giống nhau thì sẽ xét đến số điểm rèn luyện; nếu số điểm rèn luyện cũng bằng nhau thì công nhận đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có thành tích thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

- ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện tốt hoặc khá,
- ĐTBTL xếp loại giỏi và xếp loại rèn luyện tốt trở lên.

d) Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên xem xét và quyết định.

3. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ vừa làm vừa học

a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa

Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được xét trong đợt tốt nghiệp đầu tiên theo từng khối lớp đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên.

Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo khối lớp, cụ thể như sau:

- Đợt tốt nghiệp có từ 60 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,
- Đợt tốt nghiệp có từ 25 đến 59 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,
- Đợt tốt nghiệp có dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau sẽ ưu tiên chọn sinh viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học hoặc đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có ĐTBTL xếp loại giỏi.

### Chương III. KỶ LUẬT

#### ĐIỀU 11. HÌNH THỨC KỶ LUẬT VÀ NỘI DUNG VI PHẠM

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:
  - a) Khiển trách: Áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;
  - b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nghiêm trọng;
  - c) Đinh chỉ học tập có thời hạn: Áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đinh chỉ học tập theo các mức: đinh chỉ một học kỳ, đinh chỉ một năm học.
  - d) Buộc thôi học: Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đinh chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến cơ sở giáo dục đại học và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.
2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đinh chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.
3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy chế này.

#### ĐIỀU 12. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ XÉT KỶ LUẬT

1. Thủ tục xét kỷ luật
  - a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;
  - b) Lớp trưởng chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Khoa/Bộ môn xem xét (Trợ lý quản lý sinh viên tham dự);
  - c) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp để xét kỷ luật sinh viên. Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật và đề nghị Trưởng khoa xem xét để đề nghị lên Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường;

d) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp mời đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật;

đ) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường tổ chức họp để xét kỷ luật, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên gồm có:

- a) Bản tường trình, bản tự kiểm điểm,
- b) Biên bản họp của tập thể lớp sinh viên,
- c) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn,
- d) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường,
- đ) Các tài liệu có liên quan khác.

### ĐIỀU 13. CHẤM DỨT HIỆU LỰC CỦA QUYẾT ĐỊNH KỶ LUẬT

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách

Sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo

Sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn

Khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

(trích Quy chế khen thưởng, kỷ luật sinh viên trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, kèm theo quyết định số 4598 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019)

(<https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=40510&ur=nls&lng=vn&title=quy-che-khen-thuong-ky-luat-sinh-vien>)

## PHỤ LỤC

### MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

*(Kèm theo Quyết định số 4598/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019  
của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh)*

TT	Nội dung vi phạm Khiển trách	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Cảnh cáo	Định chỉ có thời hạn	Buộc thôi học		
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1		Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vê bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Định chỉ thi, hạ điểm rèn luyện xuống bậc Trung bình.
8	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học
9	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

12	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nêu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Lây cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lây cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
20	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Nêu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nêu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiêu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nêu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

25	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông			Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
26	Sử dụng hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển hoặc điều kiện tốt nghiệp	Lần 1		Văn bằng tốt nghiệp nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ
27	Các vi phạm khác			Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học

**Trích dẫn: QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA NGƯỜI HỌC ĐƯỢC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**

**ĐIỀU 3. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM**

- Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:
  - Ý thức tham gia học tập;
  - Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong nhà trường;
  - Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
  - Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
  - Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.
- Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

**ĐIỀU 4. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP**

- Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
  - Ý thức và thái độ trong học tập;
  - Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
  - Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
  - Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
  - Kết quả học tập.
- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

**ĐIỀU 5. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY ĐỊNH TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

- Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong cơ sở giáo dục đại học;
- b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong cơ sở giáo dục đại học.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

#### **ĐIỀU 6. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;
- c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

#### **ĐIỀU 7. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;
- c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

#### **ĐIỀU 8. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ KHI THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HOẶC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;
- b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;
- c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và cơ sở giáo dục đại học;
- d) Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

## **ĐIỀU 9. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:
  - a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;
  - b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
  - c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
  - d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
  - đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;
  - e) Dưới 35 điểm: loại kém.

## **ĐIỀU 10. PHÂN LOẠI ĐỂ ĐÁNH GIÁ**

1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

## **Trích dẫn: QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA CỦA NGƯỜI HỌC**

### **ĐIỀU 4. ỨNG XỬ VỚI CÔNG TÁC HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, RÈN LUYỆN**

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo, Quy chế công tác HSSV, Quy định đối với HSSV nội ngoại trú, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với người học, Quy định về giờ giấc học tập (bao gồm cả giờ tự học).
2. Có ý thức tự học, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức: Lắng nghe thầy cô giảng bài, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp, hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập và đề tài được giao... Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.
3. Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi, kiểm tra.
4. Tự giác sửa chữa lỗi lầm khi vi phạm quy chế, quy định, nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.
5. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình mọi hoạt động học tập, hoạt động xã hội và các phong trào thi đua do các tổ chức đoàn thể trong trường phát động. Tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên; Tích cực tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng, đền ơn đáp nghĩa,... Có ý thức tự rèn luyện kỹ năng sống và học tập.

## **ĐIỀU 5. ỨNG XỬ ĐỐI VỚI GIÁNG VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG**

1. Có thái độ lịch sự, tôn trọng giảng viên và nhân viên nhà trường.
2. Khi hỏi, trả lời đảm bảo trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, có thưa gửi, cảm ơn.
2. Khi làm phiền giảng viên và nhân viên nhà trường phải có thái độ văn minh, tế nhị, chân thành, xin lỗi...

## **ĐIỀU 6. ỨNG XỬ VỚI BẠN BÈ**

1. Quan hệ bạn bè mật thiết, cởi mở, cảm thông, chia sẻ trên tinh thần động viên nhau tích cực học tập, nghiên cứu, rèn luyện.
2. Tôn trọng lẫn nhau. Lời nói, hành vi, cử chỉ khi diễn đạt phải có văn hóa. Không gây gổ, xích mích, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau. Biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc sai sót.

## **ĐIỀU 7. ỨNG XỬ VỚI CẢNH QUAN MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI SẢN CÔNG**

1. Trang phục, đầu tóc khi đến trường phải gọn gàng, lịch sự.
2. Không gây ôn ào, mất trật tự ở nơi công cộng, khu vực hiệu bộ trong giờ làm việc và các khu giảng đường, phòng học trong giờ học.
3. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
4. Có ý thức giữ gìn môi trường sống xanh, sạch, đẹp.

(Trích “Quy tắc ứng xử văn hóa của người học trường Đại học Nông Lâm TP.HCM”,  
Quyết định số 1099/QĐ-DHNL-CTSV ngày 29/03/2024)

(<https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=42748&ur=nls&lng=vn&title=quy-tac-ung-xu-van-hoa-cua-nguo-hoc-truong-dai-hoc-nong-lam-tp-ho-chi-minh>)



## **Cố vấn học tập**

Tại Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM, mỗi ngành học, mỗi Khoa đào tạo đều có đội ngũ Cố vấn học tập (CVHT) nhằm đồng hành, hỗ trợ sinh viên trong suốt quá trình học tập và rèn luyện. CVHT là cầu nối quan trọng giữa sinh viên với Khoa và các đơn vị chức năng của Nhà trường.

### **Vai trò của Cố vấn học tập**

- Giải đáp thắc mắc về chương trình đào tạo, quy chế và các thủ tục học vụ.
- Hướng dẫn xây dựng, điều chỉnh kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và điều kiện của từng sinh viên.
- Theo dõi kết quả học tập – rèn luyện, kịp thời hỗ trợ khi sinh viên gặp khó khăn.
- Định hướng nghiên cứu khoa học, phát triển kỹ năng mềm, tham gia hoạt động ngoại khóa.
- Tư vấn, xác nhận các vấn đề liên quan đến học vụ và kế hoạch học tập.

### **Trách nhiệm của sinh viên**

- Chủ động liên hệ, trao đổi thường xuyên với CVHT khi cần hỗ trợ.
- Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn, góp ý của CVHT.
- Phản hồi trung thực, kịp thời về tình hình học tập và những khó khăn cá nhân để được giúp đỡ.

### **Khi nào cần gấp Cố vấn học tập?**

- Đăng ký học phần.
- Xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch học tập.
- Khi học lực chưa đạt yêu cầu, nợ học phần, bị cảnh báo học vụ.
- Khi cần tư vấn lựa chọn chuyên ngành, nghiên cứu khoa học, hoặc phát triển kỹ năng mềm.
- Khi có vấn đề cá nhân (tài chính, sức khỏe, tâm lý) ảnh hưởng đến việc học.

### **Thông tin liên hệ**

Danh sách CVHT được cập nhật thường xuyên trên website của các Khoa và website Phòng Hỗ trợ Người học:

- <http://nls.hcmuaf.edu.vn/> (Mục: Cố vấn học tập).



## **Danh hiệu sinh viên 5 tốt**

Danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” là phần thưởng cao quý dành cho sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh nói riêng. Đây là danh hiệu có uy tín, vừa là minh chứng vừa là động lực để sinh viên không ngừng tự giáo dục, tự rèn luyện, tự trau dồi lý tưởng, trang bị những hành trang cần thiết cho quá trình lập thân, lập nghiệp, từng bước hoàn thiện và phát triển bản thân.

Để đạt được danh hiệu này, sinh viên cần hoàn thiện 05 tiêu chí: “Đạo đức tốt – Học tập tốt – Thể lực tốt – Tình nguyện tốt – Hội nhập tốt”. Cụ thể:

### **1. Đạo đức tốt**

#### **1.1. Tiêu chuẩn bắt buộc:**

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng.
- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng.
- Điểm rèn luyện đạt từ 85 điểm trở lên.
- Đánh giá chất lượng Đoàn viên cuối năm (đối với Hội viên là Đoàn viên) đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với đơn vị có đánh giá chất lượng Hội viên thì kết quả đánh giá chất lượng cũng phải đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

## **1.2. Tiêu chuẩn khác:**

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Là thành viên chính thức đội thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp khoa trở lên.
- Là thanh niên tiêu biểu, thanh niên tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, có hành động dũng cảm cứu người được ghi nhận, biểu dương từ cấp trường trở lên.
- Có tham luận, bài viết được trình bày tại các diễn đàn học thuật về các môn khoa học Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp trường trở lên.
- Tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đạt từ 150 điểm trở lên hoặc đạt giải khi tham gia các cuộc thi được tổ chức tại trang Không gian văn hóa Hồ Chí Minh Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ([hochiminh.tuoitrenonglam.com](http://hochiminh.tuoitrenonglam.com)).

## **2. Học tập tốt**

### **2.1. Tiêu chuẩn bắt buộc:**

- Điểm trung bình 02 học kỳ gần nhất đạt từ 7,5/10 và 3,0/4,0 trở lên (không có môn nào bị điểm F).
- Có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; không gian lận trong thi cử, không nợ môn, học phần hoặc tín chỉ trong năm học.

### **2.2. Tiêu chuẩn khác**

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoặc khóa luận tốt nghiệp trong năm học được hội đồng khoa học cấp Trường nghiệm thu đánh giá từ 8,0 điểm (hoặc loại Tốt) trở lên hoặc đạt giải cấp Trường trở lên.
- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên tham gia Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Euréka (hoặc tương đương trở lên).
- Có đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu từ cấp Trường trở lên.
- Có bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc có bài tham luận tham gia các hội thảo khoa học (được bảo trợ nội dung bởi các cơ quan chuyên môn) từ cấp trường trở lên.
- Có sản phẩm sáng tạo, giải pháp hữu ích được cấp bằng sáng chế (hoặc đã được chấp nhận đơn đăng ký chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ), cấp giấy phép xuất bản.
- Là thành viên đội tuyển hoặc cá nhân tham gia các cuộc thi học thuật ở các cấp với điều kiện:
  - + Cấp Khoa: Đạt từ giải Khuyến khích trở lên.
  - + Cấp Trường: Tham gia vòng Chung kết.

## **3. Thể lực tốt**

Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia các hoạt động sát hạch thể lực và đạt danh hiệu “Thanh niên khỏe” từ

cấp Khoa trở lên (theo Phụ lục 1 đính kèm) hoặc tham gia các hoạt động thể thao cấp Thành phố, cấp Trung ương.

- Tham gia và đạt giải tại các hoạt động thể thao từ cấp Khoa trở lên (trừ các giải thể thao điện tử).

- Là thành viên chính thức đội tuyển cấp Trường trở lên tham gia các môn thể dục thể thao.

\* Đối với những sinh viên khuyết tật, tiêu chuẩn về thể lực bao gồm: tập thể dục hàng ngày và rèn luyện ít nhất 01 môn thể thao dành cho người khuyết tật.

#### **4. Tiêu chuẩn “Tình nguyện tốt”**

- Được khen thưởng từ cấp Trường trở lên về hoạt động tình nguyện.

- Tham gia ít nhất 05 ngày tình nguyện/năm (được tính theo số ngày thực tế tham gia các hoạt động tình nguyện cộng dồn. Ví dụ: sinh viên A tham gia 03 ngày tình nguyện tại mái ấm nhà mồ, 01 lần hiến máu tình nguyện, 01 ngày Chủ nhật xanh ở những thời điểm khác nhau trong năm sẽ được tính đủ tiêu chuẩn), khuyến khích tham gia ít nhất 01 chiến dịch tình nguyện trong năm (Giấy chứng nhận tham gia phải thể hiện rõ việc tham gia bao nhiêu ngày tình nguyện).

#### **5. Hội nhập tốt**

##### **5.1. Về ngoại ngữ:**

Đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt chứng chỉ tiếng Anh trình độ B1 (theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương) hoặc đạt chứng chỉ ngoại ngữ khác ở trình độ tương đương bậc 3 trở lên (không xét thời hạn của chứng chỉ).

- Đối với sinh viên không học ngành Ngôn ngữ Anh: Tổng điểm trung bình các học phần ngoại ngữ (trừ học phần Anh văn 1 và Anh văn 2) tích lũy từ năm nhất tới thời điểm xét đạt từ 3,0/4,0 trở lên hoặc tham gia các cuộc thi về ngoại ngữ do cấp Khoa trở lên tổ chức.

- Đối với sinh viên học ngành Ngôn ngữ Anh: Tổng điểm trung bình tích lũy đạt từ 3,2/4,0 trở lên.

##### **5.2. Về kỹ năng:**

Đạt 01 trong 02 tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành ít nhất 01 khóa trang bị kỹ năng thực hành xã hội (khuyến khích theo khung các kỹ năng thực hành xã hội căn cứ theo Phụ lục 2 đính kèm).

- Được Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên từ cấp Trường trở lên khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên hoặc công tác Hội và phong trào sinh viên.

##### **5.3. Về hoạt động hội nhập**

Tham gia tích cực ít nhất 01 hoạt động về hội nhập do cấp Khoa trở lên tổ chức.



## Phân 3

---

# HỖ TRỢ VÀ DỊCH VỤ

---

## **Trích dẫn: QUY ĐỊNH PHÂN CẤP GIẢI QUYẾT THẮC MẮC CỦA SINH VIÊN**

### **ĐIỀU 2. HÌNH THỨC THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ.**

1. Các thắc mắc, kiến nghị của sinh viên sẽ được chuyển tới người có thẩm quyền giải quyết theo một trong ba hình thức sau:
  - Trao đổi trực tiếp hoặc gửi thư qua email.
  - Viết đơn, kèm theo minh chứng cụ thể bằng bản in hoặc photocopy.
  - Trực tuyến trên website.
2. Nhà Trường không chấp nhận hình thức thắc mắc, kiến nghị của sinh viên qua điện thoại.

### **ĐIỀU 3. CÁC BƯỚC GỬI THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ.**

1. Hình thức trao đổi trực tiếp hoặc gửi thư qua email: sinh viên thực hiện theo hướng dẫn tại Chương II.
2. Trường hợp phải viết đơn: sinh viên nộp đơn cho Khoa hoặc Phòng Đào tạo theo hướng dẫn tại Chương III.
3. Các Khoa và Phòng Đào tạo phải có bộ phận nhận đơn của sinh viên (lưu số, hẹn ngày trả lời, phát phiếu trả lời).

### **ĐIỀU 4. NHỮNG VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI TRỰC TIẾP HOẶC GỬI THƯ QUA EMAIL.**

1. Những vấn đề phải trao đổi trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập):
  - Tư vấn đăng ký các học phần sẽ học trong học kỳ (số tín chỉ tối đa, tối thiểu, học phần thay thế, tương đương, học lại, cải thiện, học vượt).
  - Tư vấn về chuyên ngành đào tạo như mục tiêu đào tạo, cơ hội việc làm...
2. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp với giáo viên giảng dạy.
  - Thắc mắc về đề cương chi tiết học phần, cách đánh giá các điểm bộ phận, ngân hàng câu hỏi thi, tài liệu học tập và tham khảo.
  - Thắc mắc, khiếu nại về điểm bộ phận: cấm thi kết thúc học phần (Giảng viên phải có đầy đủ bằng chứng theo quy chế mới được đề nghị Khoa đình chỉ thi kết thúc học phần của sinh viên).
3. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Khoa chuyên môn (qua giáo vụ khoa, hoặc trực tiếp với Ban chủ nhiệm khoa): Chương trình đào tạo; điều kiện tốt nghiệp; tạm dừng, buộc thôi học.
4. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Phòng Đào tạo.

Khi đăng ký trực tuyến gấp vướng mắc không thể tự giải quyết, sinh viên phải

mang theo thẻ sinh viên, và minh chứng bản in hoặc photo đến bộ phận quản lý đăng ký trực tuyến của Phòng Đào tạo để được hỗ trợ.

Nếu sau 3 tuần học (khi sinh viên có tên chính thức trong danh sách các lớp học phân) mà có sự thay đổi về môn học, thời khóa biểu trong cơ sở dữ liệu cá nhân sinh viên trên trang Web của trường, sinh viên chỉ cần gửi email thông báo cho Phòng Đào tạo. Sinh viên vẫn phải đi học theo các lớp học phân trước đó ngay cả khi cơ sở dữ liệu cá nhân trên trang Web trường chưa được sửa. Danh sách các lớp sinh viên tại các học phần trên bản in là văn bản pháp lý công nhận kết quả đăng ký học phần của sinh viên, còn dữ liệu cá nhân trên Website chỉ là tham khảo.

### 5. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Phòng Công tác sinh viên.

Sinh viên bị mất tài khoản cá nhân, địa chỉ Email để đăng nhập vào trang Web của trường phải mang theo thẻ sinh viên đến Phòng Công tác sinh viên để được hướng dẫn và hỗ trợ.

## ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN VÀ CÁC BỘ PHẬN CHỨC NĂNG.

1. Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, cán bộ giảng dạy, trợ lý giáo vụ, Ban chủ nhiệm khoa và các phòng chức năng khi nhận được ý kiến của sinh viên có trách nhiệm giải thích, giúp đỡ, giải quyết thắc mắc, kiến nghị ngay sau khi nhận được thông tin về những vấn đề nêu ở điều 4 quy định này.
2. Trường hợp các kiến nghị, thắc mắc không thể giải quyết trả lời ngay phải chủ động liên hệ với các đơn vị chức năng khác hoặc Ban giám hiệu để tham khảo ý kiến và trả lời cho sinh viên. Tuyệt đối không được hướng dẫn sinh viên đến đơn vị khác khi vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.
3. Trường hợp các thắc mắc, kiến nghị của sinh viên qua trao đổi trực tiếp hoặc gửi thư chưa được giải quyết thỏa đáng, sinh viên có quyền viết đơn theo quy định ở chương 3 để được giải quyết. Trong trường hợp này, đơn sinh viên bắt buộc phải có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm hoặc cố vấn học tập hoặc giáo vụ khoa.

## ĐIỀU 6. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐÃ TRAO ĐỔI TRỰC TIẾP HOẶC GỬI THƯ KHÔNG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT THỎA ĐÁNG.

Giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập), giáo vụ khoa có trách nhiệm ghi kính chuyển vào đơn của sinh viên tới BCN Khoa hoặc phòng chức năng liên quan và lưu lại một bản làm minh chứng cho công tác giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập).

## ĐIỀU 7. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC LỚP HỌC PHÂN.

1. Tất cả những vấn đề liên quan đến sai sót trong danh sách lớp học phân đã được Trưởng phòng Đào tạo ký, kể cả danh sách thứ nhất và danh sách bổ sung (quy định về đăng ký, rút học phần và tổ chức lớp học phân) mà sinh viên đã đăng ký trực tuyến thành công. Sinh viên phải viết đơn đề nghị, kèm

theo bản in minh chứng đã đăng ký học phần thành công và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của những điều đề nghị trong đơn. Đơn được gửi trực tiếp đến Phòng Đào tạo, phòng Đào tạo có trách nhiệm nhận đơn và giải quyết ngay cho sinh viên.

- Khi nhà trường không có kế hoạch mở lớp học phần trong học kỳ, nếu sinh viên có nguyện vọng tổ chức thêm lớp học phần đó thì sinh viên phải viết đơn và cam kết tự nguyện nộp học phí theo quy định, nộp cho Phòng Đào tạo. Nhà trường sẽ xem xét đơn của sinh viên và giải quyết nếu đủ điều kiện theo Quy chế đào tạo hiện hành.

#### **ĐIỀU 8. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỂM BỘ PHẬN, ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN, ĐIỂM THI HỌC PHẦN VÀ TỔ CHỨC THI.**

Sinh viên có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra độ chính xác của điểm thi (giữa điểm công bố tại khoa và bản in tại Phòng Đào tạo) để kịp thời điều chỉnh.

- Khi sinh viên có thắc mắc về điểm bộ phận với giảng viên giảng dạy học phần nhưng không được giải quyết thỏa đáng thì sinh viên có quyền viết đơn gửi cho Trưởng Bộ môn. Trưởng Bộ môn có trách nhiệm giải quyết và trả lời thắc mắc cho sinh viên.
- Khi có thắc mắc về điểm thi kết thúc học phần, điểm học phần: có sai lệch giữa điểm học phần đã công bố ở Khoa so với điểm học phần trong bảng điểm tổng kết do phòng Đào tạo công bố, sinh viên viết đơn và gửi trực tiếp cho Phòng Đào tạo. Phòng Đào tạo có trách nhiệm giải quyết và trả lời những thắc mắc của sinh viên theo đúng thời hạn ghi trong giấy hẹn.
- Nếu thực sự có sai sót về điểm học phần, Phòng Đào tạo có trách nhiệm điều chỉnh trong cơ sở dữ liệu trong thời gian 01 (một) tuần.
- Trường hợp phúc khảo điểm thi kết thúc học phần sinh viên nộp đơn tại khoa chuyên môn trong vòng 3 ngày kể từ ngày công bố điểm. Trưởng bộ môn quản lý môn học phân công giáo viên chấm phúc khảo và công bố cho sinh viên kết quả chậm nhất 3 ngày kể từ ngày nhận đơn. Khi bảng điểm đã chuyển về phòng Đào tạo, mọi khiếu nại liên quan đến điểm thi học phần sẽ không được giải quyết.

#### **ĐIỀU 9. CHUYỂN THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ CỦA SINH VIÊN.**

Khi những thắc mắc, kiến nghị của sinh viên không được giải quyết thỏa đáng, sinh viên có thể chuyển đơn tới Ban giám hiệu.

#### **ĐIỀU 10. NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC NÓI TRỰC TUYẾN TRÊN WEBSITE.**

- Sinh viên đã thực hiện đầy đủ các quy định tại Chương 2 và Chương 3, nhưng vẫn chưa được trả lời thỏa đáng.
- Những phản ánh, góp ý, kiến nghị của sinh viên về công tác đào tạo và công tác sinh viên của nhà trường.

Những câu hỏi của sinh viên ngoài những vấn đề nêu trong các khoản 2 của điều 10 sẽ không được trả lời.

## ĐIỀU 11. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN THAM GIA TRỰC TUYẾN.

1. Sinh viên phải nghiêm túc khi tham gia trực tuyến trên Web-site trên tinh thần tôn sư trọng đạo.
2. Tất cả các vấn đề sinh viên đặt ra đều phải có tiêu đề rõ ràng, không được viết tắt, không được viết thiếu nét.

Tất cả vấn đề sinh viên đặt ra không tuân thủ theo những quy định trong điều 10, các khoản 1, 2 của điều 11 đều không được trả lời.



## Thông tin học bổng khuyến khích học tập

### 1. Đối tượng

Sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM còn trong thời gian thiết kế chương trình đào tạo. Sinh viên học cùng lúc nhiều chương trình thì chỉ được nhận 01 suất học bổng mức cao nhất. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, diện trợ cấp xã hội và diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành, nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp học bổng tại quy định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những sinh viên khác.

Những sinh viên học cùng khóa và cùng chương trình đào tạo được xếp chung để so sánh kết quả học tập và rèn luyện với nhau khi xét học bổng khuyến khích học tập (gọi là Khối học bổng). Đối với sinh viên chương trình tiên tiến, khối học bổng trong giai đoạn dự bị Anh văn được chia theo trình độ Anh văn.

Học bổng khuyến khích học tập được nhà trường tự động xét, sinh viên không cần nộp hồ sơ.

### 2. Quỹ học bổng khuyến khích học tập

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của chương trình đại trà được bố trí bằng 8% tổng thu học phí chương trình đại trà.

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao được bố trí bằng 3% tổng thu học phí của chương trình.

Căn cứ trên Quỹ học bổng khuyến khích học tập toàn trường, Hiệu trưởng bố trí quỹ học bổng cho từng nhóm sau đây:

#### **Cơ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh:**

- + Chương trình đại trà khối ngành 1.
- + Chương trình đại trà khối ngành 3.
- + Chương trình đại trà khối ngành 4.

- + Chương trình đại trà khối ngành 5.
- + Chương trình đại trà khối ngành 7.
- + Chương trình nâng cao khối ngành 3.
- + Chương trình nâng cao khối ngành 4.
- + Chương trình nâng cao khối ngành 5.
- + Chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thực phẩm.
- + Chương trình tiên tiến ngành Chăn nuôi thú y.

#### **Phân hiệu Gia Lai:**

- + Chương trình đại trà khối ngành 3.
- + Chương trình đại trà khối ngành 5.

#### **Phân hiệu Ninh Thuận:**

- + Chương trình đại trà khối ngành 1.
- + Chương trình đại trà khối ngành 3.
- + Chương trình đại trà khối ngành 4.
- + Chương trình đại trà khối ngành 5.
- + Chương trình đại trà khối ngành 7.
- + Khối cao đẳng.

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của từng khối học bổng trong nhóm được xác định theo công thức:

$$q_i = \frac{Q}{N} \times n_i$$

$q_i$  là quỹ của khối học bổng thứ i.

$Q$  là quỹ của nhóm học bổng.

$n_i$  là số lượng sinh viên của khối học bổng thứ i.

$N$  là tổng số lượng sinh viên của nhóm.

### **3. Căn cứ để xét học bổng khuyến khích học tập**

Điểm trung bình chung học bổng: Là điểm trung bình có trọng số của tất cả các học phần mà sinh viên đăng ký học trong học kỳ đó, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần, được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

Điểm rèn luyện được đánh giá theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo.

Tiêu chuẩn chung để xét học bổng khuyến khích học tập:

- a. Hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ trong học kỳ. Nếu là học kỳ cuối (hoàn thành chương trình đào tạo) thì phải hoàn thành 08 tín chỉ trở lên.
- b. Có điểm trung bình chung học bổng từ 7,0 trở lên, không có môn nào dưới 5 điểm.
- c. Có điểm rèn luyện từ 70 trở lên.
- d. Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.

Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Tiêu chuẩn riêng của từng loại học bổng khuyến khích học tập.

- a. Học bổng loại Khá: có điểm trung bình chung học bổng từ 7,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 70 trở lên.
- b. Học bổng loại Giỏi: có điểm trung bình chung học bổng từ 8,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 80 trở lên.
- c. Học bổng loại Xuất sắc: có điểm trung bình chung học bổng từ 9,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 90 trở lên.

#### **4. Mức học bổng khuyến khích học tập**

a. Mức học bổng khuyến khích học tập của chương trình đại trà:

Loại Khá: Bằng mức trần học phí chương trình đại trà của nhóm ngành theo quy định của Chính phủ.

Loại Giỏi: Cao hơn mức học bổng loại Khá 20%.

Loại Xuất sắc: Cao hơn mức học bổng loại Giỏi 20%.

b. Mức học bổng khuyến khích học tập của Chương trình nâng cao và Chương trình Tiên tiến cao hơn học bổng cùng loại của chương trình đại trà 30%.

#### **5. Quy trình xét học bổng**

Sau mỗi học kỳ Phòng Hỗ trợ người học căn cứ các tiêu chí quy định để lập danh sách những sinh viên đủ điều kiện xét học bổng khuyến khích học tập trình Hội đồng xét duyệt.

Danh sách được lập theo từng khối học bổng và được xếp theo thứ tự ưu tiên loại học bổng từ cao xuống thấp. Nếu có nhiều sinh viên đạt cùng loại học bổng thì xếp ưu tiên lần lượt theo điểm trung bình chung học bổng, điểm rèn luyện, số tín chỉ đã học trong học kỳ, điểm trung bình chung tích lũy.

Hội đồng căn cứ quỹ học bổng khuyến khích học tập cấp cho khối học bổng mà xét theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp đến khi hết quỹ học bổng của khối.



## Thông tin học bổng tài trợ

Học bổng tài trợ được trích từ Quỹ “Đồng hành cùng trường Đại học Nông Lâm TP.HCM”. Đây là quỹ học bổng do đóng góp của các cựu sinh viên, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Đối tượng được xét học bổng: sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (hộ nghèo, mồ côi cha mẹ,...); sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đột xuất (do hậu quả của thiên tai, tai nạn...); sinh viên đạt thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học; sinh viên nhiệt tình tham gia các hoạt động cộng đồng, Đoàn - Hội.

Các chương trình học bổng cụ thể do phòng Hỗ trợ Người học phối hợp với các Khoa tổ chức thực hiện. Tổng trị giá tài trợ mỗi năm khoảng hơn 6 tỷ đồng. Tùy theo từng chương trình học bổng, sinh viên có thể nhận học bổng theo các hình thức: bằng tiền mặt, khóa học đào tạo ngắn hạn như tin học, ngoại ngữ, kỹ năng... Sinh viên chỉ được nhận học bổng Đồng hành một lần trong một năm học.

Căn cứ vào các chương trình học bổng cụ thể, phòng Hỗ trợ Người học sẽ thông báo về điều kiện, đối tượng xét duyệt, quy trình, thủ tục làm hồ sơ học bổng cho sinh viên bằng nhiều kênh thông tin phổ biến như: email sinh viên, website các Khoa, website phòng Hỗ trợ Người học (<https://nls.hcmuaf.edu.vn/>)...



## Thông tin miễn giảm học phí

Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập (chi tiết tại website: [www.nls.hcmuaf.edu.vn](http://www.nls.hcmuaf.edu.vn)).

### 1. Đối tượng xét miễn, giảm học phí

#### a) Miễn 100% học phí đối với:

- Sinh viên hệ cử tuyển theo quy định của Chính phủ.
- Sinh viên khuyết tật.
- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ.
- Sinh viên thuộc chẽ độ chính sách: con thương binh, con bệnh binh, con người có công với cách mạng...
- Sinh viên người dân tộc thiểu số có cha/mẹ/ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Sinh viên thuộc 16 dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ (gồm: *O Đu, Brâu, Rơ Măm, Pu Péo, Si La, Ngái, Cống, Bố Y, Cơ Lao, Lô Lô, Mảng, Lụ, Chứt, Pà Thẻn, La Ha, La Hủ*).

**b) Giảm 70% học phí đối với:**

- Sinh viên dân tộc thiểu số thuộc vùng khó khăn, xã nghèo; khu vực III; vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, theo:

o Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017,

o Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**c) Giảm 50% học phí đối với:**

- Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp, đang hưởng trợ cấp thường xuyên.

**2. Kế hoạch nhận – đổi chiếu hồ sơ**

Đợt	Thời gian	Đối tượng nộp hồ sơ
Đợt 1	03 tuần đầu tháng 9 hàng năm (HK1)	Tân sinh viên và sinh viên thuộc diện miễn giảm nhưng chưa nộp hồ sơ
Đợt 2	03 tuần đầu tháng 4 hàng năm (HK2)	Tân sinh viên và sinh viên thuộc diện miễn giảm nhưng chưa nộp hồ sơ

- Miễn, giảm áp dụng theo chương trình học của từng ngành trong 02 học kỳ chính (không áp dụng cho học lại, học kỳ 3).
- Sinh viên hộ nghèo/cận nghèo nộp hồ sơ theo từng học kỳ và đem hồ sơ gốc để đổi chiếu.
- Sinh viên diện chính sách, mồ côi, khuyết tật, dân tộc thiểu số thuộc địa phương khó khăn, TCTX... nộp hồ sơ 01 lần cho toàn khóa học.

**3. Hồ sơ gồm:**

- Đơn xin miễn, giảm học phí (tải tại [www.nls.hcmuaf.edu.vn](http://www.nls.hcmuaf.edu.vn)).
- Bản sao CCCD (mang bản chính để đổi chiếu).
- Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đổi chiếu (hoặc bản sao từ sổ gốc) các giấy tờ chứng minh đối tượng miễn, giảm (thời hạn công chứng không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).



## Vay vốn học tập từ ngân hàng chính sách xã hội dành cho sinh viên

Quỹ Tín dụng học tập dành cho sinh viên được thành lập từ năm 1998 nhằm giúp sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để học tập. Quỹ do Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) quản lý. Vốn vay từ Quỹ góp phần giúp sinh viên trang trải chi phí cho việc học tập và sinh hoạt trong thời gian đang theo học tại trường gồm: tiền học phí, chi phí mua sắm phương tiện học tập, sách vở, chi phí ăn, ở, đi

lại. Hàng năm, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM đã xác nhận hồ sơ cho khoảng 3.000 sinh viên để làm hồ sơ thủ tục vay vốn học tập.

## 1. Đối tượng sinh viên được hỗ trợ vay tiền

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.

- Sinh viên là thành viên hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ cận nghèo, hộ nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật.

- Sinh viên mà gia đình gặp khó khăn về tài chính do bệnh tật, tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên cư trú.

## 2. Điều kiện để được hỗ trợ vay tiền sinh viên

- Sinh viên đang sinh sống trong hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay có đủ các tiêu chuẩn về đối tượng được hỗ trợ vay vốn.

- Sinh viên năm thứ nhất phải có giấy báo trúng tuyển hoặc giấy xác nhận được vào học của nhà trường.

- Sinh viên năm thứ hai trở đi phải có giấy xác nhận của trường về việc đang theo học tại trường và không bị xử phạt vi phạm hành chính trở lên với các hành vi: cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp và buôn lậu.

## 3. Mức tiền và lãi suất hỗ trợ vay tiền sinh viên

- Mức tiền hỗ trợ vay vốn sinh viên tối đa là 4.000.000 đ/tháng/sinh viên.

- Lãi suất cho vay ưu đãi đối với sinh viên là 0,65%/tháng và lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

## 4. Phương thức cho vay tiền sinh viên

- Việc cho vay đối với sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đối với phương thức này, đại diện hộ gia đình là người trực tiếp vay vốn và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động thì được vay vốn và trả nợ trực tiếp tại Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương nhà trường đóng trụ sở.

- Sinh viên đăng ký Giấy xác nhận vay vốn tại:

<https://nlsonline.hcmuaf.edu.vn>



## Quy trình xác nhận hồ sơ sinh viên

### 1. Các loại giấy tờ được xác nhận:

- Vay vốn ngân hàng chính sách xã hội;
- Tạm hoãn nghĩa vụ quân sự;

- Đi xe buýt;
- Bổ sung hồ sơ nhận trợ cấp;
- Bổ sung hồ sơ làm lại thẻ sinh viên;
- Bổ sung hồ sơ thuế cho người thân;
- Bổ sung hồ sơ ký túc xá Đại học Quốc gia TP.HCM;
- Bổ sung hồ sơ thi học kỳ, thi accses;
- Bổ sung hồ sơ lý lịch cá nhân;
- Bổ sung hồ sơ nhận học bổng;
- Bổ sung hồ sơ giảm trừ gia cảnh;
- Bổ sung hồ sơ đi làm, đi thực tập.

## 2. Kênh đăng ký:

Đăng ký trực tuyến tại địa chỉ: <http://nlsonline.hcmuaf.edu.vn>

## 3. Đăng ký:

Sử dụng trình duyệt web trên các thiết bị có thể truy cập internet như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động.

## 4. Quy trình:

- Bước 1: Sinh viên truy cập vào địa chỉ: <http://nlsonline.hcmuaf.edu.vn>
- Bước 2: Sinh viên đăng nhập hệ thống.
- Bước 3: Sinh viên kiểm tra lại thông tin cá nhân trên hệ thống, bổ sung những thông tin còn thiếu hoặc cập nhật những thông tin mới.
- Bước 4: Sinh viên đăng ký giấy xác nhận.
- Bước 5: Cán bộ phòng Hỗ trợ Người học in giấy xác nhận, trình ký và đóng dấu.
- Bước 6: Sinh viên nhận giấy xác nhận đã đăng ký tại phòng Hỗ trợ Người học theo thời gian hệ thống thông báo ở bước 4.

## Thông tin về bảo hiểm tai nạn cho sinh viên

1. Đối tượng được hưởng Bảo hiểm tai nạn: Sinh viên (có tham gia bảo hiểm tai nạn) bị các trường hợp như tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt, trường hợp tiêm ngừa bệnh dại do động vật cắn,...

2. Thời gian chi trả bồi thường: 10 – 15 ngày sau khi nộp đầy đủ hồ sơ cho Phòng Hỗ trợ Người học.

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu bồi thường:

- Phòng Hỗ trợ Người học.

- Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).

#### 4. Hồ sơ yêu cầu bồi thường:

##### 4.1. Đối với trường hợp tai nạn giao thông:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Giấy tờ phương tiện giao thông với trường hợp đi xe máy/ ô tô: giấy phép lái xe, cà vẹt xe (01 bản photo).

- Hồ sơ điều trị thương tật: giấy ra viện, giấy phẫu thuật, phim X.quang, phim MRI, đơn thuốc, các hóa đơn,... tất cả có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

- Trường hợp tử vong (Biên bản tại nạn giao thông có xác nhận của chính quyền, Giấy chứng tử, Ủy quyền thừa kế, Kết quả nồng độ cồn,...(bản chính)).

##### 4.2. Đối với trường hợp tai nạn sinh hoạt:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Hồ sơ điều trị thương tật: giấy ra viện, giấy phẫu thuật, phim X.quang, phim MRI, đơn thuốc, các hóa đơn,... tất cả có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

##### 4.3. Đối với trường hợp tiêm ngừa bệnhẠI:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Sổ tiêm ngừa bệnhẠI, các hóa đơn có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

##### 4.4. Đối với trường hợp tai nạn khác: liên hệ Phòng Hỗ trợ Người học để được hướng dẫn cụ thể.

## Thông tin về bảo hiểm y tế

1. Tất cả sinh viên bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm y tế (Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật BHYT số 51/2024/QH15) tại trường. Trừ trường hợp sinh viên được nhà nước cấp Bảo hiểm y tế theo chế độ dành cho các đối tượng chính sách {(thẻ Bảo hiểm mã CN, BT, HN, DT, DK, XD, TS, TC,

TV, TY, HG, PV, TQ, TA, (LUU Ý: 2 mã TQ, TA: là Bảo hiểm y tế thân nhân của Quân đội, Công an sẽ không được cấp khi đủ 18 tuổi}).

2. Sinh viên không tham gia Bảo hiểm y tế sẽ bị xử lý theo quy định.

3. Mức đóng Bảo hiểm y tế = 4.5% mức lương cơ sở x số tháng x 50%. (Mức lương cơ sở, phần trăm đóng Bảo hiểm y tế do nhà nước quy định).

4. Các bước làm Bảo hiểm y tế:

Bước 1: Đóng tiền theo thông báo.

Bước 2: Truy cập vào địa chỉ link: <https://nlsonline.hcmuaf.edu.vn>, để kê khai thông tin, sinh viên đăng nhập vào link bằng email sinh viên được nhà trường cấp, (lưu ý: tất cả sinh viên đều phải kê khai thông tin, kể cả sinh viên có Bảo hiểm y tế nhà nước cấp).

Bước 3: Kiểm tra email để nhận thông tin đổi chiếu và nhận kết quả.

Bước 4: Tải áp VssID để sử dụng Bảo hiểm y tế điện tử và theo dõi tình trạng Bảo hiểm y tế của bản thân.

## Hướng dẫn sử dụng các kênh thanh toán học phí, BHYT, lệ phí xét tốt nghiệp

### 1. Thanh toán tại quầy giao dịch của BIDV

- Bước 1: Khách hàng đến quầy giao dịch của BIDV trên toàn quốc và cung cấp các thông tin sau:

+ Mã sinh viên

- Bước 2: Giao dịch viên thông báo thông tin chi tiết hóa đơn học phí, số tiền học phí phải nộp.

- Bước 3: Giao dịch viên xử lý giao dịch thanh toán học phí và in chứng từ.

- Bước 4: Khách hàng nhận lại 01 liên chứng từ đã thanh toán, có đầy đủ dấu và chữ ký của cán bộ BIDV.

### 2. Thanh toán qua kênh BIDV Smart banking

Các bước giao dịch thanh toán:

- Bước 1: Khách hàng đăng nhập hệ thống bằng cách truy cập ứng dụng BIDV Smart banking trên điện thoại di động của khách hàng.

- Bước 2: Khách hàng nhập số điện thoại di động và mật khẩu để đăng nhập.

- Bước 3: Khách hàng chọn mục thanh toán “Học phí\_Lệ phí thi”.

- Bước 4: Khách hàng chọn nhà cung cấp + nhập mã khách hàng và nhấn nút “Tiếp tục” để thanh toán hóa đơn.

- Bước 5: Khách hàng xác nhận thanh toán và nhập mã OTP để xác thực thanh toán hóa đơn.

- Bước 6: Hệ thống trả về kết quả giao dịch hiển thị trên màn hình BIDV Smart Banking: thông tin giao dịch của khách hàng sẽ được lưu tại mục “Báo cáo giao dịch”.

### 3. Thanh toán qua kênh BIDV Online

Các bước thực hiện giao dịch thanh toán học phí:

- Bước 1: Khách hàng đăng nhập hệ thống bằng cách truy cập website của BIDV tại địa chỉ [www.bidv.com.vn](http://www.bidv.com.vn), lựa chọn Đăng nhập dành cho Cá nhân.

- Bước 2: Khách hàng nhập tên đăng nhập và mật khẩu, màn hình thông tin khách hàng hiển thị, khách hàng kích chọn vào mục: “Thanh toán hóa đơn → Thanh toán hóa đơn từng lần”.

- Bước 3: Sử dụng tài khoản thanh toán tại BIDV để thanh toán học phí.

- Bước 4: Khách hàng kích chọn vào số hóa đơn cần thanh toán, số tiền thanh toán sẽ hiển thị tương ứng với hóa đơn. Để thanh toán nhiều hóa đơn, khách hàng thực hiện kích chọn nhiều hóa đơn. Sau đó, chọn “Thực hiện” để thanh toán hóa đơn.

- Bước 5: Khách hàng xác nhận thanh toán và nhập OTP để xác thực người dùng.

- Bước 6: Hệ thống trả về kết quả giao dịch hiển thị trên màn hình BIDV Online: thông tin giao dịch của khách hàng sẽ được lưu tại mục Hộp thư/Hộp thư đến.

### 4. Thanh toán qua ATM của BIDV

Các bước thực hiện giao dịch thanh toán học phí:

- Bước 1: Đăng nhập sử dụng dịch vụ ATM của BIDV.

- Bước 2: Chọn menu “Thanh toán”.

- Bước 3: Chọn Tài khoản thanh toán.

- Bước 4: Chọn menu “Học phí- Lê phí thi”.

- Bước 5: Chọn Nhà cung cấp dịch vụ là “Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM”.

- Bước 6: Nhập Mã sinh viên vào mục “Mã Khách hàng”, Người nộp tiền chọn các ký tự chữ cái ở hai bên màn hình và ký tự chữ số trên bàn phím.

- Bước 7: Kiểm tra các thông tin thanh toán và chọn nút “Có” để xác nhận lại giao dịch thanh toán.

- Bước 8: Nhận phản hồi kết quả của BIDV và in biên lai từ ATM.

Lưu ý: Sinh viên không đóng bằng hình thức chuyển khoản.

## 5. Thanh toán qua website sinh viên

Các bước giao dịch thanh toán:

-Bước 1: Sinh viên đăng nhập vào trang web đăng ký môn học: <https://dkmh.hcmuaf.edu.vn/>.

- Bước 2: Sinh viên chọn “Đóng tiền học phí” chọn bill cần đóng.

- Bước 3: Sinh viên chọn “Thanh toán học phí qua BIDV”.

- Bước 4: Chọn hình thức thanh toán, điền các thông tin.

- Bước 5: Chọn xác nhận. Màn hình hiện số tài khoản và số tiền.

- Bước 6: Nhập OTP và chọn “xác nhận”. Giao dịch hoàn thành.

(<https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn/pkhtc-24817-1/vn/huong-dan-thanh-toan-hoc-phionline.html>)

## 6. Hướng dẫn cài đặt sinh trắc học

Bước 1: Đăng nhập app BIDV Smartbanking => Chọn mục: “Cài đặt sinh trắc học”.

Bước 2: Tích chọn vào tất cả ô vuông nhỏ trên màn hình và nhập số tiền tối thiểu cần xác thực là 10.000.000 đồng (lưu ý kéo màn hình lên, ô số tiền nằm phía dưới phần “Xác thực giao dịch bằng sinh trắc học”) => Chọn mục: “Cài đặt và thu nhập”.

Bước 3: Thực hiện các thao tác theo chỉ dẫn trên màn hình bao gồm: Nhập mã OTP vừa được gửi vào tin nhắn điện thoại, chọn loại giấy tờ tùy thân, chụp ảnh mặt trước CCCD, quét QR, chụp ảnh mặt sau CCCD, đọc CHIP CCCD, lấy hình ảnh khuôn mặt.

Bước 4: Sau khi lấy ảnh khuôn mặt, hệ thống báo thành công và kích đóng.

Bước 5: Kiểm tra lại trạng thái: vào lại mục cài đặt sinh trắc học – Dòng trạng thái thu nhập là “Đã thu nhập cấp độ 2”.



## Tham vấn tâm lý học đường

Với phương châm “Tôn trọng – Lắng nghe – Thấu hiểu”, Tổ Tham vấn tâm lý học đường Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh triển khai tư vấn qua nhiều hình thức: trực tiếp, trực tuyến và chuyên mục Radio Nông Lâm, với sự tham vấn của đội ngũ chuyên gia tâm lý cùng các thầy cô tâm huyết.

Khi cần sẻ chia, giải đáp thắc mắc hoặc mong muốn gặp gỡ chuyên gia, sinh viên có thể:

- Đăng ký trực tiếp: Tổ Tham vấn tâm lý học đường – Trạm y tế

- Email: [thamvantamly@hcmuaf.edu.vn](mailto:thamvantamly@hcmuaf.edu.vn)

- Website: <https://nls.hcmuaf.edu.vn>

- Điện thoại: (028) 3897 4560

Tổ Tham vấn luôn lắng nghe, chia sẻ cùng sinh viên trong việc chăm sóc sức khỏe tinh thần, hướng tới một cuộc sống tích cực, hạnh phúc và thành công.



## Trung tâm Dịch vụ Sinh viên

Trung tâm Dịch vụ Sinh viên hỗ trợ nhu cầu ăn, ở, học tập và sinh hoạt của sinh viên, đồng thời cung cấp các dịch vụ và kỹ năng ngoại khóa cần thiết trong thời gian học tập tại trường. Các dịch vụ chính gồm: nhà khách, giữ xe, cẩn tin, photocopy, internet, phương tiện vận chuyển và nhiều dịch vụ hỗ trợ khác.

Website: [ttdvsv.hcmuaf.edu.vn](http://ttdvsv.hcmuaf.edu.vn)

Điện thoại: 028-38963346. Email: [ttdvsv@hcmuaf.edu.vn](mailto:ttdvsv@hcmuaf.edu.vn)



## Trạm y tế

Trạm Y tế là nơi hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho sinh viên trong trường:

- Khám và sơ cứu bệnh nhẹ, sự cố thể thao.

- Tư vấn sức khỏe để phòng tránh bệnh tật, duy trì lối sống lành mạnh; tham vấn tâm lý khi gặp khó khăn trong học tập và cuộc sống.

- Phòng chống dịch bệnh thông qua các hoạt động tuyên truyền và chăm sóc sức khỏe cộng đồng trong khuôn viên trường.



Trạm Y tế luôn đồng hành cùng sinh viên, là địa chỉ tin cậy khi bạn cần hỗ trợ y tế và tinh thần kịp thời, an toàn.

Địa chỉ: Trạm Y tế – Đường số 6, Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

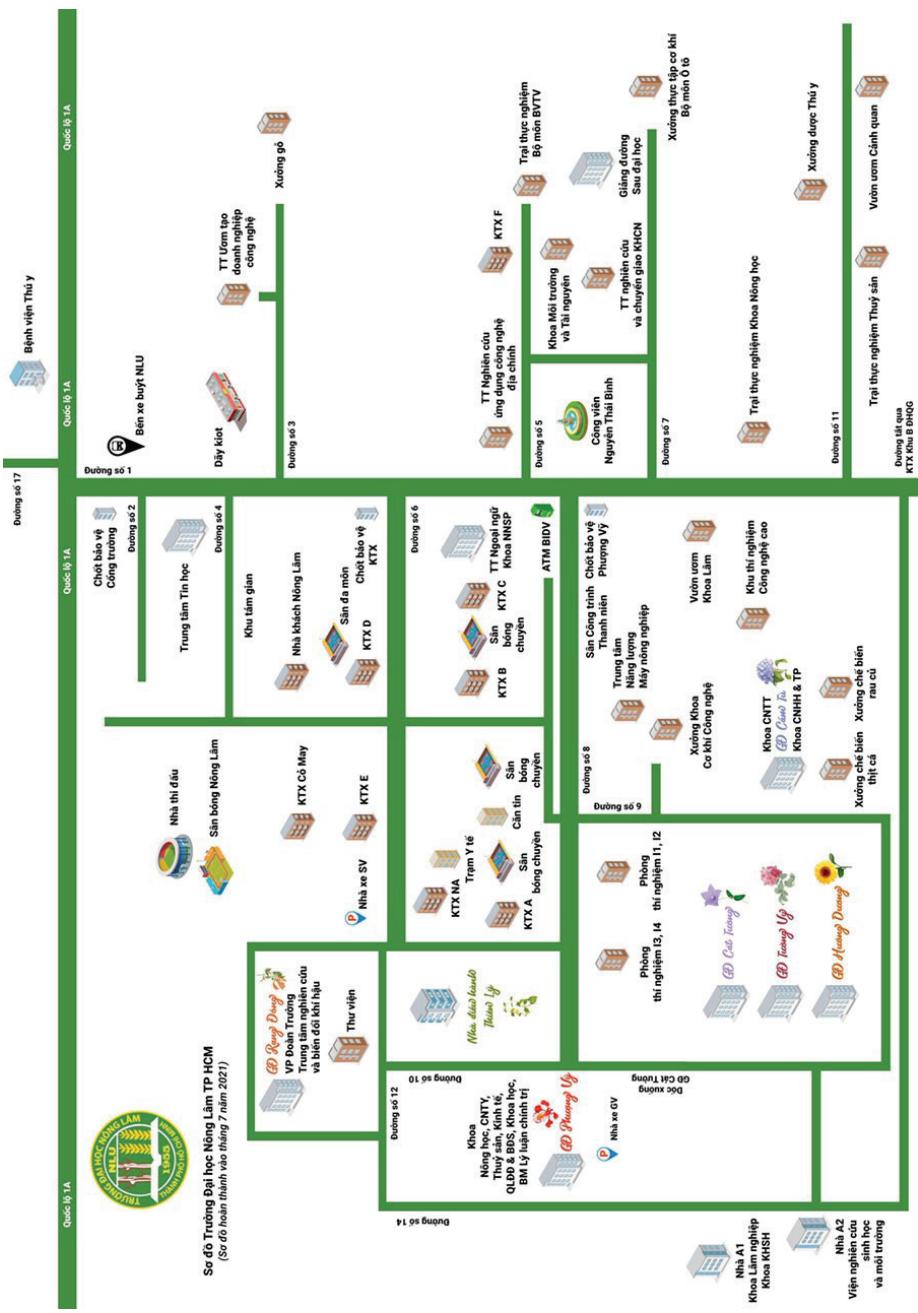
Điện thoại liên hệ: 028 3896 3345

Email: [tramyt@hcmuaf.edu.vn](mailto:tramyt@hcmuaf.edu.vn)



SƠ ĐỒ TRƯỞNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

(*Nguồn: Radio Nông Lâm*)



SỔ TAY SINH VIÊN 2025  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM**

Chỉ đạo thực hiện

Tut leun,  
Diên sao

**Bích Suẩn**  
**Đặng Kiên Cường, Hoàng Thị Lan, Trần Thị Lê Hằng**



*Ngập tràn* **QUÀ TẶNG**



Hội sở Chi nhánh  
23A-25 Đặng Văn Bi,  
Thủ Đức, Tp.HCM  
SĐT: 028.3722.1116

PGD Quận 9  
Số 98-100 Lê Văn Việt,  
Thủ Đức, Tp.HCM  
SĐT: 028.3896.5211

PGD Linh Trung  
KCX Linh Trung,  
Thủ Đức, Tp.HCM  
SĐT: 028.3897.4893

PGD Linh Trung 2  
KCX Linh Trung 2,  
Thủ Đức, Tp.HCM  
SĐT: 028.3729.6400